

Số: 68/KH-THTD

Hồng Thái Đông, ngày 16 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Các căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới;
- Quyết định số 16/2020/QĐ-BGDDT ngày 05/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Thông tư số 30/2014/TT-BGDDT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư số 22/2016/TT-BGDDT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Thông tư 28/2020/TT-BGDDT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;
- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/07/2020 của Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;
- Công văn số 2345/BGDDT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;
- Quyết định số 1158/QĐ-SGDDT ngày 29/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
- Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
- Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt đề án "Tăng cường UDCNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2023";

- Công văn số 2198/SGD&ĐT-GDPT ngày 15/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

- Công văn số 2210/SGD-GDPT ngày 16/08/2023 của Sở GD&ĐT về việc triển khai, thực hiện hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học theo Công văn số 3818/BGDDT-GDTH ngày 31/07/2023;

- Công văn số 2964/SGDDT-GDPT ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục Stem cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 1210/PGDDT ngày 20/10/2022 của PGD&ĐT về việc triển khai giáo dục Stem cấp tiểu học từ năm học 2022-2023;

- Công văn số 2218/SGD&ĐT-GDPT ngày 16/08/2023 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

- Căn cứ Công văn số 1355/PGD&ĐT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2023-2024;

- Công văn số 1006/KH-PGD&ĐT ngày 9/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;

- Công văn số 1446/KH-PGD&ĐT ngày 08/09/2023 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2023-2024;

- Công văn số 2254/PGD&ĐT ngày 11/08/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Y tế trường học, bảo hiểm y tế và công tác bảo vệ, chăm trẻ em năm học 2023-2024;

- Công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 06/09/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2023-2024;

- Công văn 1030/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2022-2023;

- Công văn số 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài” và Đề án “Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống” trong các nhà trường từ năm học 2022-2023;

Căn cứ kết quả của nhà trường đã đạt được năm học 2022-2023 và điều kiện thực tế của trường của địa phương, trường Tiểu học Hồng Thái Đông xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

I. Mục đích.

- Kế hoạch nhiệm vụ năm học là căn cứ để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học

2022-2023 của nhà trường đảm bảo khoa học, chủ động đạt kết quả cao.

- Kế hoạch là cơ sở để chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học một cách chủ động, sát với mục tiêu đã đề ra. Cụ thể hóa các hoạt động nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ trong năm học.

- Nâng cao công tác lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch năm học nâng cao năng lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường, đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Mục đích của xây dựng kế hoạch là đảm bảo cho sự phát triển của nhà trường theo từng mốc thời gian.

II. Yêu cầu.

- Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và tình hình thực tiễn của nhà trường, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong đơn vị tham gia.

- Kế hoạch phải được thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong từng thời điểm cụ thể.

B. NỘI DUNG.

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.

I. Học sinh.

1. Quy mô số lớp, số học sinh

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	30	900	6	176	6	158	6	175	6	208	6	183
- Nữ		436		90		63		86		105		91
- Dân tộc ít người		08		1		2		3		2		
Học 6 buổi/tuần												
Học 7 buổi/tuần												
Học 8 buổi/tuần	09	182	2	41	2	37	2	46	1	19	2	38
Học 9 buổi/tuần	21	716	4	135	4	121	4	129	4	187	4	144
Học 10 buổi/tuần												
HS học ngoại ngữ:	30	898										
- T. Anh 2 tiết/tuần	12	334	6	176	6	158						
- T. Anh 4 tiết/tuần	18	563					6	175	6	206	6	182

HS học Tin học	18	563				6	175	6	206	6	182
HS nghèo, khó khăn		31		3		10		2	6		10
HS khuyết tật		09		1		3		3	1		1

So với năm học 2022-2023, số học sinh giảm 54 em, số lớp giảm 02 lớp.

* **Thuận lợi:** Học sinh cơ bản mạnh dạn, tự tin, sống và giao tiếp thân thiện, cởi mở. Chất lượng giáo dục đại trà được nâng lên.

* **Khó khăn:** Một bộ phận HS chưa tích cực tự giác trong học tập. Ý thức của một số học sinh trong thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trường học chưa tốt.

2. Chất lượng giáo dục năm học 2022-2023.

* **Chất lượng giáo dục:**

- Lớp 1,2,3:

Khối	Tổng số	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	159	72	45,3	44	27,7	42	26,4	1	0,6	0	0	1	0,2
Lớp 2	176	91	51,7	34	19,3	51	29	0	0	0	0	0	0
Lớp 3	207	86	41,6	63	30,4	58	28	0	0	0	0	0	0
Tổng	542	249	45,9	141	26,0	151	27,8	1	0,2	0	0	1	0,2

So với năm học 2021-2022 năm học 2022-2023 tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành giảm 0,2%.

- Lớp 4, 5:

Khối	Tổng số	HT CTLH		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 4	182	181	99,8	1	0,2	0	0	1	0,2
Lớp 5	228	228	100	0	0	0	0	0	0
Tổng	410	409	99,8	1	0,2	0	0	1	0,2

So với năm học 2021-2022 năm học 2022-2023 tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành giảm 0,5%.

* **Khen thưởng:**

Khối	Tổng số HS	Khen thưởng cấp trường			
		Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu/có tiến bộ trong học tập	
		SL	%	SL	%
Lớp 1	159	72	45,3	44	27,7
Lớp 2	176	91	51,7	34	19,3

Lớp 3	207	86	41,6	63	30,4
Lớp 4	182	59	32,4	62	34,0
Lớp 5	228	85	37,2	64	28,0

So với năm học 2021-2022 năm học 2022-2023 tăng 2%.

3. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi của học sinh.

Kết quả năm học 2022-2023		Số lượng	Tỉ lệ
- Học sinh lên lớp thăng		950/952	99,7%
- Rèn luyện trong hè		02/952	0,3%
- Hoàn thành chương trình tiểu học		282/282	100%
- Khen thưởng:			
Cấp trường	HS Hoàn thành xuất sắc	393/952	41,3%
	HS có thành tích vượt trội	267/952	28,0%
Cấp thị xã	Viết chữ đẹp	13	0,13%
	Giao lưu Tiếng Anh	04	0,04%
	Sáng tạo TTNND	02	0,02%
	Võ cổ truyền	03	0,03%
	Hội thi họa mi vàng	01	0,01%
Cuộc thi TA trên mạng	HS đạt giải cấp thị xã	32/952	0,33%
	HS đạt giải cấp tỉnh	17/952	0,17%
	HS đạt giải cấp Quốc gia	10/952	0,10%

** Thuận lợi, khó khăn:*

- Các đồng chí giáo viên được phân công chủ nhiệm các lớp, giáo viên bộ môn có trình độ chuyên môn vững vàng, say sưa với hoạt động chuyên môn, đảm bảo và đáp ứng được với yêu cầu ngày càng cao của giáo dục và đào tạo đặc biệt là đối tượng học sinh có năng khiếu.

- Trường có đủ các phòng học bộ môn, cơ sở vật chất đáp ứng tốt cho việc bồi dưỡng theo năng lực, sở trường của học sinh.

- Học sinh ngoan, có ý thức vươn lên trong học tập.

- Tuy nhiên, vẫn còn một số HS chưa xác định đúng động cơ, thái độ học tập, vẫn còn một số phụ huynh ít quan tâm đến việc học tập của con em còn khoán trắng cho nhà trường.

II. Đội ngũ.

1. Số lượng:

Biên chế được giao: 50

Biên chế có mặt: 49, cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu	03		

- Hiệu trưởng	1		
- Phó hiệu trưởng	2		
1.2. Giáo viên:	42		
- GV văn hóa	34		2
- GV ngoại ngữ	3		
- Âm nhạc	1		
- Mĩ thuật	2		
- Thể dục	1		1
- Tin học	1		
1.3. Tổng phụ trách Đội	1		
1.4. Nhân viên	3		
- Thư viện + TBDH	1		
- Kế toán	1		
- Văn thư-Thủ quỹ	1		
- Y tế trường học			01
TỔNG SỐ	49	0	Thiếu 03 GV, 1 nhân viên

Diễn giải do thiếu GV, NV: Hiện tại năm học 2023-2024 thiếu 04 GV, NV(02 GVVH, 01 GVTD, 1 NV YT)

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 49/49; 0: trên chuẩn.
- + Thạc sỹ: 0 người (chiếm 0%)
- + Đại học: 47 người (chiếm 96%)
- + Cao đẳng: 01 người (chiếm 2%)
- + Trung cấp: 01 người (chiếm 2%)
- Trình độ lý luận chính trị: 04; Trình độ quản lý: 03
- Đảng viên: 38 người (chiếm 77,5%)
- Đoàn viên Thanh niên: 10 người (chiếm 20%)

3. Kết quả xếp loại đội ngũ năm học 2022-2023:

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên:
- Tổng số giáo viên tự đánh giá, xếp loại: 43 người;
- Xếp loại Tốt: 37 người đạt 86%;
- Xếp loại Khá: 06 người đạt 14 %;
- Xếp loại Đạt: 0 người chiếm 0 %,
- Xếp loại Chưa đạt: 0 người chiếm 0%.
- Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:
- Tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng: 01 người, xếp loại: Tốt
- Tự đánh giá chuẩn Phó Hiệu trưởng: 02 người, xếp loại: Tốt

4. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi của giáo viên.

Kết quả	Số lượng	Tỉ lệ%
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường	42/43	98,0%
- Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã	26/43	61,0%
- Đề tài SKKN, GPST	49/49	100%
- Giáo viên đạt Thiết kế bài giảng E-learning cấp thị xã	09	21,4

* *Thuận lợi*: Đội ngũ GV nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có năng lực sư phạm vững vàng, luôn cập nhật và đi đầu trong mọi hoạt động chung của nhà trường, tích cực và tự giác tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

* *Khó khăn*: Khả năng ứng dụng những công nghệ mới, phần mềm mới còn hạn chế đối với một số giáo viên nên khi tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử chưa đạt kết quả như mong muốn.

III. Kết quả thi đua-khen thưởng của đơn vị.

1. Tập thể.

Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh. Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen. Nhà trường đạt cơ quan văn hóa.

2. Cá nhân.

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 49 người (đạt 100%)
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07 người (đạt 14,2%)
- UBND thị xã tặng Giấy khen: 08 người (đạt 16,3%)
- UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 người (đạt 0,2%)

So với năm học 2021-2022, công tác thi đua của nhà trường luôn được chú trọng, tập thể nhà trường vẫn giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc. Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen. Nhiều cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, UBND các cấp tặng Giấy khen, Bằng khen.

IV. Cơ sở vật chất, tài chính.

1. Cơ sở vật chất (Đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT).

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	6.005.0m2	Đạt/Không đạt	Đạt/Không đạt	Đạt/Không đạt
II	Khối hành chính quản trị				
1	- Phòng Hiệu trưởng	01	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	02	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Văn phòng	01	Đạt	Đạt	Đạt

4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
5	- Phòng bảo vệ	01	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ	02	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ	01	Đạt	Đạt	Đạt
III	Khối phòng học tập				
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1.5m2/học sinh)	26	Không đạt	Không đạt	Không đạt
2	Số lượng phòng học bộ môn	4	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
5	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Phòng Hoạt động trải nghiệm	1	Đạt	Đạt	Đạt
8	- Phòng bộ môn Khoa học-CN	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
9	- Phòng đa chức năng	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Thiết bị giáo dục	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng Truyền thống	1	Không đạt	Không đạt	Không đạt
4	- Phòng Đội thiếu niên	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Phòng Tư vấn học đường	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt

4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
5	- Nhà kho	3	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Khu Vệ sinh học sinh	4	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Khu để xe học sinh	1	Đạt	Đạt	Đạt
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	1200	Đạt	Đạt	Đạt
VI	Khối phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Kho bếp	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Nhà ăn	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao	5000	Không đạt	Không đạt	Không đạt
1	Sân hoạt động chung (ST m2)	3.500	Không đạt	Không đạt	Không đạt
2	Sân thể dục thể thao (m2)	500	Đạt	Đạt	Đạt
3	Nhà đa năng	0	Không đạt	Không đạt	Không đạt
VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Hệ thống thu gom rác	01	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	06	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Hệ thống điện	Tốt	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Hệ thống công nghệ thông tin	Tốt	Đạt	Đạt	Đạt
VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	Tốt	Đạt	Đạt	Đạt
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	Tốt	Đạt	Đạt	Đạt

* *Đánh giá thuận lợi, khó khăn:*

+ *Thuận lợi:*

- Khuôn viên nhà trường gọn gàng sạch đẹp, nhà trường có 26 phòng/30 lớp,

có 04 phòng học chức năng gồm: 01 phòng tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng nghệ thuật, 01 phòng trải nghiệm, có đầy đủ bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi đảm bảo quy chuẩn của BGD&ĐT, trang thiết bị tương đối đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy và học.

+ *Khó khăn:*

- Diện tích hẹp chưa đảm bảo theo Thông tư 13/2017, cơ sở vật chất kiên cố và bán kiên cố chưa đủ 01 phòng học/01 lớp.

- Hệ thống máy tính phòng tin thiếu số lượng và đa số máy tính đã cũ và một số máy đã hỏng vì vậy chưa đảm bảo (12 máy/35 HS).

- Hiện tại nhà trường thiếu 01 phòng học tin học và 04 phòng học văn hóa và phòng học đa chức năng, nhà đa năng và một số phòng phụ trợ chưa đảm bảo 1 lớp/phòng học.

2. Thiết bị, đồ dùng dạy học

* *Phục vụ dạy - học.*

- Bàn học sinh: 467 bộ

- Ghế học sinh: 906 chỗ

- Số máy vi tính: 41 bộ (trong đó: máy tính xách tay: 07(01 cái hỏng); máy để bàn tại các lớp học: 16(07 bộ hỏng); máy tính phòng tin học: 25 bộ.

- Số máy tính bảng: 36 (18 máy PHTT đã hỏng)

- Số máy chiếu đa năng: 09(hỏng 2)

- Máy chiếu vật thể: 02.

- Bảng tương tác: 01.

- Màn hình tivi: 19 chiếc phục vụ công tác dạy và học.

- Thiết bị giáo dục lớp 1 đã được sở giáo dục cấp phát từ năm học 2020-2021 nhà trường đã cập nhật sổ thiết bị và cho cho giáo viên mượn giảng dạy.

- Phục vụ công tác quản lý: 07 máy tính phục vụ văn phòng; máy scan: 01; 06 máy in.

- 21/30 các phòng học được lắp camera giám đường truyền Internet đáp ứng nhu cầu sử dụng tốt.

* *Đánh giá thuận lợi, khó khăn.*

+ *Thuận lợi:* Nhà trường có tương đối đầy đủ các thiết bị dạy và học, tạo điều kiện cho GV-HS sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học hiệu quả. Giáo viên tích cực làm thêm đồ dùng.

+ *Khó khăn:* Thiết bị đồ dùng dạy học lớp 2,3,4 chưa cấp phát. Hệ thống máy tính phòng thông minh, phòng trải nghiệm bị hỏng và nhiều máy bị lỗi zam.

3. Kinh phí, tài chính.

- Tổng ngân sách được cấp năm 2023: 7.557.000.000đ

+ Chi thanh toán cá nhân: 5.555.000.000đ

+ Chi phục vụ chuyên môn: 1.942.000.000đ

+ Chi khác: 60.000.000đ

+ Sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng trọng tâm, phục vụ hoạt động của nhà trường.

+ Thực hiện quyết toán thu-chi đảm bảo đúng thời gian, thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế hoạt động dân chủ.

+ Nhà trường công khai nguồn ngân sách được cấp hàng năm trong buổi họp hội đồng, phân khai nguồn ngân sách được cấp theo đúng quy định ưu tiên việc chi trả lương hàng tháng, xây dựng việc bồi dưỡng chuyên môn và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

+ Thực hiện chế độ báo cáo thông tin kịp thời giữa các bộ phận, công khai theo theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

* *Thuận lợi*: Dù kinh phí chi trả các khoản đảm bảo chế độ cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và hỗ trợ học sinh theo quy định.

* *Khó khăn*: Phần lương chi trả cho bảo vệ, lao công còn thấp. Kinh phí đầu tư để mua sắm trang thiết bị dạy học còn hạn chế.

4. Sửa chữa, mua sắm CSVC, TBDH năm học 2022-2023.

- Đã thực hiện: Sửa chữa, thay mới bàn ghế, bóng điện, quạt trần, quạt treo tường các phòng học. Thay toàn bộ cửa dây nhà A, khu Tân Lập, Tân Yên. Đồ sơn bê tông khu Tân Yên. Quét sơn phòng học khu Tân Lập, Tân Yên và 03 phòng dây A. Lát nền gạch dây nhà D. Bỏ sung hàng rào sắt quanh trường. Làm mái che khu rửa tay, khu vệ sinh học sinh. Sửa chữa bảo dưỡng máy tính các phòng học và khu hiệu bộ, thay hệ thống vòi, van xả, đường thoát nước của khu vệ sinh, khu rửa tay học sinh và giáo viên.

- Kế hoạch dự kiến thực hiện: Tiếp tục tu sửa CSVC nhà trường, sửa chữa bổ sung TBDH, quét sơn dây nhà 2 tầng khu hiệu bộ và 6 phòng học văn hóa, nâng cấp, thay mới đường mạng Internet, hệ thống camera giám sát, chữa sửa khu nhà xe, kho lưu trữ...

V. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

1. Chi bộ Đảng nhà trường.

- Chi bộ nhà trường có 38 đảng viên, sinh hoạt mỗi tháng 1 lần. Bí thư Chi bộ chủ trì các buổi sinh hoạt, nếu bí thư đi vắng thì ủy quyền cho đồng chí Phó bí thư (hoặc chi ủy viên, đảng viên chính thức).

- Năm 2022: Chi bộ kết nạp được 01 Đảng viên mới. Chi bộ đạt chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nghị quyết của Chi bộ được quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, các chi hội đoàn thể và các cá nhân thuộc sự lãnh đạo của Chi bộ để tổ chức thực hiện, hằng tháng báo cáo kế hoạch, công việc cụ thể với Chi bộ, Chi ủy, khi có vấn đề khó khăn, phức tạp phát sinh kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo.

2. Hội đồng trường.

- Hội đồng trường gồm 11 thành viên được tổ chức họp và đánh giá định kỳ 3 lần/năm học. Nhà trường phát huy vai trò, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Hội đồng trường trong việc thúc đẩy các hoạt động giáo dục. Bổ sung cùng cố hội đồng tư vấn theo điều kiện thực tế của nhà trường, thực hiện bổ sung để các thành viên của hội đồng trường phát huy năng lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ.

- Kịp thời tham mưu đề xuất với Lãnh đạo đề kiện toàn Hội đồng trường nếu có sự thay đổi về nhân sự. Ngay từ đầu năm học, kiện toàn, thành lập các Hội đồng trong nhà trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ và khả năng của mỗi cá nhân. Phát huy hơn nữa vai trò của Chủ tịch Hội đồng. Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên trong mỗi Hội đồng sao cho đúng người, đúng việc đảm bảo tính khoa học và tính nhân văn. Xây dựng kế hoạch công tác tháng sao cho phù hợp với tiến độ công việc, bố trí thời gian họp hợp lý của hội đồng trường và các hội đồng khác để đảm bảo nội dung các cuộc họp đánh giá, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ định kỳ của hội đồng trường và các hội đồng khác đạt hiệu quả cao.

3. Công đoàn nhà trường.

- Công đoàn nhà trường thực sự là tổ ấm, luôn đoàn kết gắn bó, thường xuyên quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của anh em, giúp đỡ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ của nhà trường và gia đình. 100% đoàn viên công đoàn thực hiện tốt chủ trương đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước.

- Công đoàn nhà trường liên tục được công nhận và khen thưởng Công đoàn cơ sở vững mạnh toàn diện, đặc biệt năm học 2022-2023 được nhận Bằng khen của LĐLĐ tỉnh đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

4. Đoàn thanh niên.

Chi đoàn nhà trường có tổng số 07 đoàn viên. Đoàn thanh niên thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua của nhà trường. 100% đoàn viên trong chi đoàn luôn luôn phát huy được sức mạnh đoàn kết của thế hệ trẻ, năng động, nhiệt tình, sáng tạo trong công việc. Chi đoàn liên tục được công nhận là chi đoàn vững mạnh Tiêu biểu.

3. Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Liên đội trường TH Hồng Thái Đông luôn đặt dưới sự chỉ đạo và quản lý chặt chẽ của Chi bộ, của Ban giám hiệu nhà trường. 100% đội viên tích cực tham gia các hoạt động xã hội: Vệ sinh cá nhân; vệ sinh môi trường, hưởng ứng tháng an toàn giao thông, hoạt động nhân đạo từ thiện, chăm sóc khu di tích lịch sử và viếng nghĩa trang liệt sĩ... Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh liên tục được công nhận Liên đội mạnh xuất sắc. Năm học 2022-2023 được nhận Bằng khen của Tỉnh đoàn.

VI. Công tác phối hợp.

1. Với Công đoàn trường.

Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ để tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng trên địa bàn dân cư.

Hàng năm sau khi thống nhất với công đoàn quyết định công bố nội dung thi đua, chế độ khen thưởng. Công đoàn đề ra các biện pháp động viên phong trào thi đua, cùng với hội đồng thi đua hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua trong nhà trường, đánh giá sơ kết, tổng kết, xét duyệt khen thưởng các tổ chức và cá nhân đạt thành tích xuất sắc.

Công đoàn cơ sở có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo các hoạt động của ban thanh tra nhân dân, xem xét việc thực hiện các chế độ chính sách, định biên lao động, tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi tập thể, phúc lợi BHXH. Khi phát hiện các vụ việc vi phạm các chế độ chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động Công đoàn kiến nghị với nhà trường và các cấp có thẩm quyền nghiên cứu xử lý.

2. Với Cha mẹ học sinh.

Nhà trường luôn phối hợp với CMHS để có biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn những tác động tiêu cực trong việc sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử, điện thoại di động...đối với người học, việc quản lý học sinh trên địa bàn dân cư trong thời gian học sinh nghỉ học tại nhà. Chủ động kiến nghị với chính quyền địa phương có biện pháp kiểm tra, giám sát, giải toả các hàng quán, dịch vụ xung quanh trường học nếu có biểu hiện phức tạp về an ninh, trật tự, hoạt động vi phạm pháp luật.

3. Với chính quyền địa phương, ban ngành đoàn thể.

- Với chính quyền: Nhà trường xây dựng kế hoạch tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức đoàn thể và gia đình người học, đặc biệt là cơ quan Công an trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. định kỳ phối hợp với cơ quan Công an tổ chức kiểm tra nắm tình hình, bàn biện pháp quản lý người học ở gia đình.

- Với ban ngành đoàn thể: Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an và các lực lượng trong và ngoài nhà trường, tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn an ninh trong trường học chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền, giáo dục, quản lý để người học không bị kích động, lôi kéo tham gia tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật và công tác phòng chống dịch bệnh.

VII. Đánh giá chung về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023.

1. Kết quả đạt được.

Năm học 2022-2023 nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, chất lượng đại trà giữ vững tỉ lệ học sinh năng khiếu ngày càng cao. Tập thể giáo

viên đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ quan. Năm 2022 nhà trường đã đơn vị cơ quan văn hóa. Chất lượng đội ngũ ổn định giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và xây dựng cho học sinh phương pháp chủ động nắm kiến thức, ý thức tự giác say sưa học tập trau dồi phẩm chất năng lực học sinh. Các đoàn thể trong ngoài nhà trường phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học đề ra. Phụ huynh và giáo viên đồng tình thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

2. Hạn chế khó khăn.

- Tỷ lệ giáo viên đứng lớp chưa đạt tỷ lệ theo các văn bản hướng dẫn nên việc sắp xếp TKB cho các môn học giờ chính khóa còn gặp nhiều khó khăn.
- Nhiều học sinh có biểu hiện tăng động, giảm chú ý nhưng không có hồ sơ.
- Dây nhà cấp 4 các hệ thống cửa, nền nhà gạch đã xuống cấp. Nhà trường còn thiếu 6 phòng văn hóa và các phòng chức năng, nhà tập đa năng.
- Hệ thống máy tính của phòng tin học thiếu đồng bộ.

3. Nguyên nhân của hạn chế và giải pháp khắc phục.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024.

I. NHIỆM VỤ CHUNG.

1. Duy trì sĩ số, động viên học sinh đi học đều đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.
2. Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1,2,3,4 và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5.
3. Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch, lộ trình bồi dưỡng giáo viên đạt trên chuẩn trình độ, tham mưu cấp trên có đủ giáo viên dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với môn Tin học và môn Giáo dục thể chất, đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng các modul theo quy định. 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 từ năm học 2024-2025.
4. Tiếp tục nâng cao hạ tầng thiết bị dạy học, CNTT khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục; xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp, sẵn sàng cho tổ chức dạy học trực tuyến. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
5. Điều chỉnh, sắp xếp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Tham mưu cho UBND thị xã đầu tư nâng cấp xây dựng bổ sung phòng

học còn thiếu và thay thế các phòng học đã xuống cấp và các hạng mục phụ trợ như nhà đa năng, chỉnh trang khuôn viên trường...Duy trì thực hiện tốt trường chuẩn Quốc Gia mức Độ II.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học.

Thực hiện Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/08/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện Công văn số 1292/PGD&ĐT ngày 16/08/2023 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc thực hiện khung thời gian năm học 2023-2024.

** Quy định thời gian học:*

- Ngày tựu trường: 29/08/2023(Đối với lớp 1 tựu trường sớm nhất ngày 22/08/2023)

- Khai giảng vào ngày 05/09/2023.

- Học kì I: Từ ngày 05/09/2023 đến trước ngày 12/01/2023(gồm 18 tuần thực học và hoạt động giáo dục).

- Học kì II từ ngày 15/01/2024 đến trước ngày trước 24/05/2024(gồm 17 tuần thực học và hoạt động giáo dục).

- Ngày bế giảng năm học ngày 30/05/2024.

2. Thực hiện chương trình giáo dục.

2.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học.

** Nhiệm vụ:* Xây dựng kế hoạch dạy học thích ứng an toàn, thực hiện tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học, duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

** Chỉ tiêu:* 100% giáo viên và học sinh ký-cam kết thực hiện tốt đảm bảo an toàn trường học.

** Biện pháp:* Nhà trường kết hợp với CMHS thực hiện tốt công tác và các điều kiện đảm bảo các điều kiện an toàn để học sinh đến trường. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

** Nhiệm vụ:* Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số

2345/BGDDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với thực tế của địa phương của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học.

* **Chỉ tiêu:** Trước tháng 09/2023, các tổ chuyên môn hoàn thiện việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, cá nhân xây dựng kế hoạch dạy học. Nhà trường hoàn thiện việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

* **Biện pháp:**

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục dựa trên các mạch nội dung, kiến thức, thời lượng thực hiện, các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá đối với môn học.

- Tổ chuyên môn xác định những chủ đề/bài học có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung (nếu có) tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch linh hoạt, hiệu quả, giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo CBGV xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể được tổ chức trong năm học và xác định các hoạt động được tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương và theo nhu cầu người học. Xây dựng khung thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học theo khối lớp 1,2,3,4,5 để điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi và thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường.

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

a. **Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4.**

* **Nhiệm vụ:**

- Tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDĐT-GDTH của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 1134/SGDDĐT-GDTH ngày 08/5/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 446/PGDDĐT-CMTH ngày 04/5/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 về việc phê duyệt khung nội dung tổng thể giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% đội ngũ lớp 1,2,3 và lớp 4 thực hiện giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

- Chất lượng giáo dục:

+ Hoàn thành xuất sắc: $273/716$ HS = 38,1%

+ Hoàn thành Tốt: $299/716$ HS = 32%

+ Hoàn thành: HS = $214/716$ = 30%.

+ Chưa hoàn thành (RLTH): 0 = 0% HS

- Khen thưởng cuối năm:

+ Khen cấp trường: $502/716$ HS = 70,1%

+ Khen cấp trên: $33/716$ HS = 4,6 %

*** Biện pháp.**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện Chương trình và sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

- Chỉ đạo 02 đồng chí Phó Hiệu trưởng tổ chức cho tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện, duyệt sổ báo giảng và kế hoạch bài dạy hàng tuần trên phần mềm theo đúng quy định.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học định hướng phát triển năng lực học sinh của tổ chuyên môn phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh lớp chủ nhiệm tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Ban giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.

- Chỉ đạo dạy thống nhất phương pháp ở tất cả các bộ môn đối với các lớp. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tích cực vận dụng phương pháp dạy học tích cực để phát huy phẩm chất năng lực cho học sinh. Chỉ đạo 100% giáo viên dạy khối 1,2,3,4 đăng ký các tiết dạy vận dụng các phương pháp dạy học tích cực 2 tiết/1 học kỳ.

b. Đối với lớp 5.

*** Nhiệm vụ:**

Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh được hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 đề chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018, Công văn 1032/PGD&ĐT ngày 07 tháng 9 năm 2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên khối 5 thực hiện xây dựng kế hoạch điều chỉnh môn học và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

- 100% học sinh được tham gia hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục đức lối sống giá trị sống hiểu biết xã hội.

- Chất lượng giáo dục:

+ Hoàn thành Tốt (HTT): $124/183 = 67,8\%$

+ Hoàn thành (HT): $59/183 = 32,2\%$

+ Chưa hoàn thành (RLTH): $0/183 = \%$

- Khen thưởng cuối năm:

+ Khen cấp trường: $124/183HS = 67,8\%$

+ Khen cấp trên: $18/183HS = 9,8\%$

- Chỉ tiêu chung toàn trường:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: $899/899$ học sinh đạt 100%

+ Chưa hoàn thành (RLTH): $0/900 = 0\%$

+ Hoàn thành chương trình tiểu học: $183/183$ học sinh đạt 100%

+ Khen cấp trường: $626/900HS = 69,6\%$

+ Khen cấp trên: $51/900HS = 5,7\%$

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc

+ Đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

+ Rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học và các nội dung quá khó, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

2.2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

a. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)

*** Nhiệm vụ:**

- Đối với lớp 1; lớp 2: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 1143/SGDDT-GDTH ngày 08/5/2010 của Sở GDĐT, tổ chức dạy 2 tiết/tuần.

- Đối với lớp 3, 4 triển khai dạy học theo CTGDPT 2018 tổ chức dạy 4 tiết/tuần.

- Đối với lớp 5: Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 theo công văn 1479/BGD ngày 10/5/2016 của Bộ GD&ĐT khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học. Đánh giá định kỳ đối với học sinh lớp 1, lớp 2 và lớp 3, lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần.

- 100% học sinh lớp 1, 2 được học chương trình làm quen Tiếng Anh thời lượng 02 tiết/tuần.

- 100% HS khối lớp 5 được kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học.

*** Biện pháp:**

- Triển khai kịp thời văn bản của các cấp các ngành về tổ chức triển khai dạy chương trình tiếng Anh từ khối 1-5 tới toàn thể CB-GV-NV-CMHS. Cung cấp đầy đủ các thông tin đến GV và CMHS.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị của phòng học ngoại ngữ đã được trang cấp đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang sachmem.vn.

- Chỉ đạo giáo viên Tiếng Anh lớp 5 tổ chức cho học sinh làm quen với dạng đề kiểm tra khảo sát chất lượng đầu ra do Sở GD&ĐT Quảng Ninh chỉ đạo và tổ chức đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh khi hoàn thành chương trình đối với lớp 5 (Hướng dẫn PGD, SGD).

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học phù hợp với đối tượng học sinh.

- Duy trì tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường.

- Đối với lớp 1,2 (tự chọn) sử dụng bộ tài liệu Tiếng Anh 1,2: I-learn Smart Start của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Chủ biên) với thời lượng 02 tiết/tuần.

- Đối với lớp 3,4 thực hiện môn tiếng Anh chương trình GDPT 2018 sử dụng tài liệu Tiếng Anh 3 (Global Success) của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) với thời lượng 04 tiết/tuần.

- Đối với lớp 5 thực hiện Chương trình Tiếng Anh thí điểm của Bộ GDĐT (theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học) sử dụng bộ tài liệu Tiếng Anh 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) với thời lượng 04 tiết/tuần.

- Chỉ đạo các khối lớp xây dựng CLB Tiếng Anh để bồi dưỡng các em học sinh có năng khiếu, đam mê Tiếng Anh tham gia các hoạt động giáo dục mở ngoài giờ.

- Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet nhằm tăng cường khả năng tự học tiếng anh cho học sinh.

- Đổi mới đánh giá định kỳ môn Tiếng Anh học sinh tiểu học: Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá được quy định trong Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT đối với lớp 5 và TT27/2020 đối với lớp 1,2,3,4.

b. Tổ chức dạy học môn Tin học.

* *Nhiệm vụ:* Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học theo chỉ đạo tại Công văn số 310/PGD&ĐT ngày 08/4/2022 của Phòng GD&ĐT về tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018, cấp tiểu học.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh từ khối 5 học Tin học là môn học tự chọn.

- 100% học sinh khối lớp 3,4 học tin học theo chương trình GDPT 2018.

* *Biện pháp:*

- Tổ chức dạy học môn Tin học (trong môn Tin học và Công nghệ) cho 100% học sinh lớp 3,4 từ năm học 2022-2023 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện giảng dạy môn Tin học và Sử dụng bộ tài liệu Hướng dẫn học tin học của NXB giáo dục Việt Nam đối với lớp 5 (Tin học Tự chọn). Đối với lớp 3, lớp 4 thực hiện môn Tin học bắt buộc sử dụng tài liệu Tin học 3, 4 NXB Đại học SP do Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên), với thời lượng 01 tiết/tuần.

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy Tin học. (Phòng Tin học nhà trường hiện có tại trường 25 máy tính bàn, 01 tivi, có hệ thống internet tốc độ cao đảm bảo yêu cầu)

- Thành lập đội tuyển tin học trẻ từ 7-10 em tham gia các kỳ thi ngày hội giao lưu... các cấp.

2.2.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018.

* *Nhiệm vụ:*

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục địa phương em theo Tài liệu giáo dục địa phương.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của SGD&ĐT, PGD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các bài học về lịch sử địa phương được thực hiện giảng dạy tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục đối với lớp 1,2,3,4.

- 100% cán bộ giáo viên tham gia góp ý thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 5 và tổ chức dạy học theo tài liệu đã được phê duyệt (lớp 4).

*** Biện pháp:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3, 4 tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn khi xây dựng kế hoạch môn học, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn khối 5 nghiên cứu tài liệu, tham gia góp ý cho dự thảo giáo dục địa phương lớp 5 đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

2.2.5. Triển khai giáo dục STEM.

*** Nhiệm vụ:**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBGV, NV, CMHS, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của CTGDPT 2018 theo công văn số 2964/SGD&ĐT-GDPT ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM lớp 1, 2, 3, 4 tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các bài học về giáo dục STEM được thực hiện giảng dạy tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục.

- 100% cán bộ giáo viên tham gia lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên thực hiện giáo dục STEM, đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả CTGDPT.

- Hướng dẫn tập huấn cho giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ Website <https://stemticuhoc.edu.vn>. Tiết kiệm nguồn kinh phí ngân sách trường, bị bổ sung CSVC để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của SGD&ĐT, PGD&ĐT về hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.

a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

*** Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại trường đảm bảo hiệu quả theo đúng hướng dẫn của các cấp. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức giảng dạy về an toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học theo công văn số 1202/SGDĐT-GDPT ngày 04/5/2020 của Sở GDĐT.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và Công văn số 446/PGDĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

*** Chỉ tiêu:**

- Mỗi giáo viên đăng ký dạy chuyên đề, thao giảng, giáo viên dạy giỏi...có sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học ít nhất 2 tiết/Học kì.

- 100% các tiết Mỹ thuật lớp 1,2,3,4 thực hiện dạy theo chương trình GDPT 2018. Các tiết khối 5 thực hiện dạy học Mĩ thuật phát triển năng lực.

- 100% GV sử dụng các thiết bị của phòng học trải nghiệm vào các tiết học có thể áp dụng. Tổ chức 1 tiết/tuần đối với lớp 1,2,3,4 tại phòng học trải nghiệm.

- 100% các tổ chuyên môn tham gia thực hiện dạy các chuyên đề đảm bảo về số lượng và chất lượng (ít nhất 2 chuyên đề/HK/tổ CM).

*** Biện pháp:**

- Tạo điều kiện để học sinh chia sẻ kiến thức, hiểu biết của bản thân về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh, giúp học sinh có cơ hội tiếp cận các hoạt động trải nghiệm sáng tạo để phát triển năng lực của bản thân thông qua các CLB các môn học.

- Đối với mô hình trường học mới: Chỉ đạo giáo viên vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới trong việc triển khai, đưa nội dung Giáo viên hướng dẫn học sinh chia sẻ, tổ chức lớp học vào tổ chức dạy học và đánh giá học sinh phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Đối với phương pháp Bàn tay nặn bột: Xây dựng kế hoạch triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong nhà trường. Tổ chức nhiều buổi thao giảng, chuyên đề có vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Trong năm học này, ít nhất mỗi giáo viên thực hiện dạy thao giảng, chuyên đề, giáo viên giỏi trường...có sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột ít nhất 2 tiết/HK. Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường.

- Đối với các CLB các môn học: Các câu lạc bộ hoạt động theo sự tổ chức và điều hành của giáo viên hướng dẫn nhưng chịu sự quản lý, giám sát của BGH nhà trường thông qua các thành viên Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ. Giáo viên hướng dẫn và ban chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của câu lạc bộ. Thành lập được ít nhất 5 câu lạc bộ từ khối 1 đến khối 5.

- Đối với dạy học Mỹ thuật Đan Mạch: Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề dựa trên cơ sở tích hợp nội dung phù hợp trong các tiết học của chương trình hiện hành và triển khai các hoạt động theo chủ đề một cách hiệu quả. Thực hiện dạy học Mỹ thuật Đan Mạch đối với khối 5 trong các tiết dạy, khối 1,2,3,4 thực hiện theo chương trình GDPT 2018.

- Đối với việc tổ chức các chuyên đề trong năm: Xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề trong năm học. Giao chỉ tiêu cho các tổ chuyên môn lựa chọn nội dung để tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào trong giảng dạy, khai thác và sử dụng tối đa các thiết bị trong phòng học trải nghiệm để giảng dạy vào các môn học và hoạt động giáo dục. Trong năm học 2023-2024 nhà trường dự kiến sẽ tham gia 01 chuyên đề cấp thị xã, 04 chuyên đề cấp trường và mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 2 chuyên đề/1 HK(phụ lục 1).

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá.

** Nhiệm vụ:*

- Đối với học sinh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của bộ Giáo dục.

- Đối với học sinh lớp 1,2,3,4 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2020.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% đội ngũ hiểu và thực hiện có hiệu quả việc đánh giá học sinh theo đúng quy định.
- 100% CBGV sử dụng phần mềm Smas quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh.
- 100% thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh thường xuyên và định kỳ. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giữa các khối lớp.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục tập huấn cho cán bộ, giáo viên kỹ thuật cơ bản về thiết lập ma trận đề và biên soạn đề kiểm tra theo ma trận, xây dựng thư viện hệ thống câu hỏi, tập cho biên soạn đề kiểm tra với các mức độ theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 đối với lớp 5. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với khối 1,2,3,4 đồng thời tổ chức cho giáo viên được thảo luận, trao đổi để thống nhất cách tiếp cận những quan điểm và cách tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để GV thực hiện cập nhật, đánh giá kết quả học tập của học sinh và các thông tin khác của GV và HS vào cơ sở dữ liệu của nhà trường theo quy định.

- Nhà trường tổ chức cho GV sử dụng học bạ và sổ theo dõi chất lượng giáo dục, sổ chủ nhiệm điện tử, sổ báo giảng trên hệ thống quản lý trường học trực tuyến tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn> và tổ chức cho GV thực hiện theo hướng dẫn tại phần mềm quản lý trường học trực tuyến tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, có giải pháp không để học sinh bỏ học. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện. Phối hợp bàn giao chất lượng lớp dưới lên lớp trên và học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa các trường tiểu học và THCS.

2.2.7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày.

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần) với thời lượng tối đa 02 tiết/ngày. Nâng cao tỷ lệ học sinh được học 02 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường đảm bảo chương trình GDPT 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- Học sinh được bố trí học 02 buổi/ngày.
- Chỉ đạo dạy các hoạt động giáo dục trong nhà trường cụ thể:
 - + Khối 1,2,3,4: 31,32 tiết/tuần.
 - + Khối 5: 32 tiết/tuần.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương, đảm bảo tính chủ động, linh hoạt đảm bảo học sinh chủ động tích cực trong học tập, tự học và hoàn thành nội dung học tập tại lớp.
- Bố trí phòng học cho học sinh học 2 buổi/ngày.
- Sắp xếp thời khóa biểu, bố trí giáo viên hợp lý, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày.
- Làm tốt công tác giới thiệu tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong cha mẹ học sinh về các nội dung học tập tăng cường buổi 2, học tiếng anh với giáo viên nước ngoài, học kỹ năng sống, học tin học.
- Tổ chức tốt các hoạt động sao nhi đồng, văn hóa đọc, hoạt động câu lạc bộ giáo dục STEM....

2.2.8. Tổ chức các hoạt động theo nhu cầu.

a. Tổ chức bán trú.

*** Nhiệm vụ:**

Tổ chức cho học sinh ăn, ngủ bán trú đảm bảo tại công văn số 774/PGD&ĐT ngày 30/8/2019; Nghị Quyết 34/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ninh.

*** Chỉ tiêu:**

- 99% học sinh ăn bán trú tại trường được quan tâm, chăm sóc, phát triển tốt, đảm bảo các điều kiện sức khỏe.
- 100% học sinh có nền nếp, thói quen tốt trong ăn uống.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền tới CMHS tạo sự đồng thuận về việc tổ chức ăn bán trú tại trường.
- Xây dựng hệ thống bếp ăn một chiều, hệ thống tủ cơm ga, tủ sấy bát, lưu mẫu thức ăn, đảm bảo các đồ dùng phục vụ hàng ngày cho học sinh.
- Lắp hệ thống xử lý nước sạch bổ sung bồn chứa dung tích lớn hơn để đảm bảo nước dùng cho bếp ăn bán trú.
- Thực hiện việc cung cấp thực phẩm bảo đảm, có nguồn gốc xuất xứ, được kiểm dịch đảm bảo ATTP.
- Hợp đồng nhân viên nấu ăn đảm bảo có chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người chế biến thực phẩm, không mắc bệnh truyền nhiễm.

- Xây dựng hệ thống sổ sách đầy đủ, cập nhật thường ngày.
- Thực hiện hình thức kiểm tra, lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định.
- Hợp đồng với đơn vị cung cấp lương thực, thực phẩm chặt chẽ, có tính pháp lý được Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều thẩm định.
- Hướng dẫn học sinh giữ vệ sinh cá nhân và vệ sinh chung...
- Xây dựng thực đơn đảm bảo cân bằng dinh dưỡng cho học sinh, thực hiện nghiêm túc VSATTP.
- Phân công PHT và nhân viên y tế giám sát việc xuất nhập thực phẩm, lưu mẫu hàng ngày.

b. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày.

* Tổ chức học kỹ năng sống:

- **Nhiệm vụ:**

+ Cùng với các hoạt động giáo dục trong nhà trường giúp học sinh phát triển các phẩm chất năng lực đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- **Chỉ tiêu:**

+ 99% học sinh được CMHS đăng ký học trên tinh thần tự nguyện.

+ 100% tham gia học được đánh giá các kỹ năng về kỹ năng phục vụ bản thân và các kỹ năng hợp tác khác.

- **Biện pháp:**

+ Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền về kế hoạch phối hợp với công ty MaxxViet để dạy kỹ năng sống cho học sinh với thời lượng 1 tiết/tuần thông qua cuộc họp phụ huynh học sinh, thông báo để phụ huynh biết và tự nguyện viết đơn đăng ký tham gia học tập.

+ Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kỹ năng sống cho học sinh ngoài giờ học chính khóa.

+ Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phối hợp quản lý học sinh trong các buổi học

* Tổ chức học Tiếng Anh với giáo viên là người nước ngoài:

- **Nhiệm vụ:**

+ Giúp học sinh rèn luyện kỹ năng nghe nói đọc viết, tăng cường khả năng phát âm, sửa ngọng và sử dụng Tiếng Anh trong các giờ học ngoại ngữ.

- **Chỉ tiêu:**

+ 80% HS đăng ký học Tiếng Anh với người nước ngoài.

+ 100% tham gia học được đánh giá theo các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

- **Biện pháp:**

+ Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền về kế hoạch phối hợp của Trung tâm ngoại ngữ Elis Tiếng Anh nước ngoài với thời lượng 01 tiết/tuần đối với học sinh từ khối 1 đến khối 5 trong triển khai dạy học với giáo viên nước ngoài.

- Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài.

* Tổ chức các câu lạc bộ:

- **Nhiệm vụ:**

+ Tổ chức các môn học, các CLB năng khiếu môn học trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng thuận của CMHS nhằm phát triển kỹ năng hợp tác nhóm, phát triển kỹ năng nhu cầu học tập và phẩm chất năng lực cho học sinh.

* **Chỉ tiêu:**

- Thành lập 01 CLB năng khiếu môn nghệ thuật, 01 CLB năng khiếu môn Tiếng Anh. 02 CLB năng khiếu TDTT (võ thuật, bóng đá) được tổ chức trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng thuận của CMHS.

* **Biện pháp:**

- Trưng cầu ý kiến CMHS, HS về nhu cầu học các môn năng khiếu ngoài giờ học chính khóa.

- Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức các hoạt động này phải được xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể với yêu cầu đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng mục tiêu đã đề ra được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Các hoạt động ngoại khóa.

- **Nhiệm vụ:**

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo chủ đề của từng tháng nhằm phát triển năng lực cho học sinh, tăng cường các hoạt động thực hành rèn luyện tư duy cho học sinh.

- **Chỉ tiêu:**

+ 100% các lớp tham gia các hoạt động ngoại khóa theo chủ đề.

+ Tổ chức 2 hoạt động trải nghiệm toàn trường/ học kỳ.

- **Biện pháp:**

+ Giao cho tổ khối chuyên môn xây dựng các tiết học trải nghiệm trên lớp, nhà trường trưng cầu ý kiến phụ huynh để phối hợp với các trung tâm để tổ chức các hoạt động ngoại giờ lên lớp dưới hình thức trải nghiệm tại trường, ngoài trường cho học sinh.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

3.1. Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp.

* **Nhiệm vụ:**

Thực hiện theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới.

*** Chỉ tiêu:**

- Duy trì trường hạng I - 900 HS - 30 lớp.
- 100% GVHS có đầy đủ đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu.
- Sửa chữa nâng cấp phòng học cấp 4 xuống cấp làm phòng bộ môn, khu nhà vệ sinh học sinh, khu sân thể chất, trồng thêm cây xanh sân trường.

*** Biện pháp:**

- Huy động các nguồn lực tham gia hoạt động giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất đủ số phòng học đảm bảo cho 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.
 - Tập trung bồi dưỡng giáo viên trong công tác giảng dạy, chủ nhiệm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay tạo niềm tin trong xã hội.
 - Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất các phòng học nâng cấp, sửa chữa.
 - Sử dụng đúng mục đích các nguồn tài chính ưu tiên các hạng mục cần phục vụ cho công tác giảng dạy, an toàn, thân thiện trong nhà trường.
 - Tiết kiệm trong chi tiêu để nâng cao mức thu nhập cho cán bộ, giáo viên nhân viên.
 - Thực hiện công tác kiểm đếm bàn giao cơ sở vật chất cho từng cá nhân các bộ phận có trách nhiệm quản lý và sử dụng theo nhu cầu công việc.
 - Giao cho Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC thường xuyên theo dõi hiện trạng sử dụng để kịp thời sửa chữa, bổ sung.
 - Thực hiện kiểm kê tài sản, CSVC định kỳ 2 lần/năm (tháng 5 và tháng 12).
 - Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các lực lượng tham gia giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.
- 3.2. Cũng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường học hạnh phúc.**
- a. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.**

*** Nhiệm vụ:**

Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/03/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

*** Chỉ tiêu:**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học.

- Duy trì PCGDTH giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3, công nhận xóa mù chữ mức độ 2.

*** Biện pháp:**

- Làm tốt công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo của xã Hồng Thái Đông về phổ cập giáo dục.

- Huy động và phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức tốt ngày "Toàn dân đưa trẻ đến trường".

- Tăng cường công tác chủ nhiệm để quản lý học sinh. Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, sử dụng tốt các kênh thông tin giữa gia đình và nhà trường.

- Phân công các nhóm điều tra độ tuổi trên địa bàn trường quản lý khoa học đảm bảo chính xác.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường trong địa bàn phường để cập nhật và quản lý hồ sơ phổ cập có hiệu quả trên phần mềm trực tuyến.

b. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chu kỳ 2021-2025.

- Thực hiện lộ trình công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia của thị xã đảm bảo chỉ tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ĐH Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 11-NQ/ĐU ngày 28/12/2020 của Đảng ủy xã Hồng Thái Đông về phát triển GD&ĐT đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

*** Chỉ tiêu:** Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt trường học an toàn an ninh trật tự.

*** Biện pháp:**

- Thường xuyên rà soát các tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia để bổ sung nâng cấp.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để nâng cấp, bổ sung các hạng mục còn thiếu so với chuẩn quy định.

- Làm tốt công tác tuyên truyền nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, các lực lượng tham gia giáo dục về các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

- Phân công các nhóm công tác thực hiện thu thập xử lý các thông tin minh chứng theo từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên các điểm mạnh và điểm yếu đã xác định của từng tiêu chí.

- Thực hiện tốt phân luồng khi thực hiện đưa đón học sinh công trường, phối hợp quân sự địa phương đảm bảo an toàn phía trước cổng trường.

c. Xây dựng trường học hạnh phúc.

*** Nhiệm vụ:**

- Nhà trường xây dựng các tiêu chí từ nền tảng của phong trào xây dựng "Trường học thân thiện - học sinh tích cực" theo ba tiêu chí của BGD&ĐT xây dựng.

Tiêu chí 1: Về môi trường nhà trường và phát triển cá nhân.

Tiêu chí 2: Về hoạt động dạy và học hướng đến các chủ thể làm cho họ thấy hạnh phúc.

Tiêu chí 3: Về các mối quan hệ trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 30/30 lớp đạt lớp đạt các tiêu chí lớp học hạnh phúc.

- 100% các phòng học phải đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tạo dựng môi trường xanh - sạch - đẹp, thân thiện.

- 100% CBGVNV duy trì bầu không khí học tập, lao động âm áp, thân thiện mọi thành viên trong trường học, trong lớp học được yêu thương, được tôn trọng, được có giá trị, được thấu hiểu và được đảm bảo an toàn.

- 100% CBGV đổi mới công tác quản lý và phương pháp và hình thức chức năng dạy học tạo hứng thú, phù hợp với từng đối tượng và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh.

- 100% CBGVNV và học sinh tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp.

*** Biện pháp:**

- Duy trì bầu không khí học tập, lao động âm áp, thân thiện, mọi thành viên trong trường học, trong lớp học được yêu thương, được tôn trọng, được có giá trị, được thấu hiểu và được đảm bảo an toàn.

- Học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên rèn luyện đạo đức, tác phong và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Thành lập và duy trì các "Nhóm nhà giáo cùng phát triển" ngay từ các chuyên môn để hỗ trợ nhau khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.3. Triển khai các giải pháp tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học trong các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 09/09 học sinh dân tộc được học và giao tiếp bằng Tiếng Việt, được tham gia tốt các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên dạy học Tiếng Việt đối với học sinh dân tộc thiểu số qua các tiết học buổi hai, qua giao tiếp thường xuyên hàng ngày với thầy cô, các bạn để tăng cường khả năng nói Tiếng Việt cho các em (08 HS: Lớp 1-01; Lớp 2: 02; Lớp 3: 03; Lớp 4-02)

- Tăng cường các hoạt động giao lưu ngay tại các đơn vị lớp, giao nhiệm vụ cho các bạn trong lớp giúp đỡ bạn...

- Làm tốt công tác phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn...

- Khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh tổ chức cho học sinh thực hiện tốt văn hóa đọc trong nhà trường.

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

a. Đối với trẻ khuyết tật.

*** Nhiệm vụ:**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với HS khuyết tật đang học hòa nhập tại trường theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

*** Chỉ tiêu:**

- 09/09 học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục hòa nhập. Thực hiện kỹ năng giảng dạy theo các dạng tật. Đánh giá theo sự tiến bộ về kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập, kỹ năng nhận thức sự phát triển của bản thân HS, hướng phát triển trong thời gian tới.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức cho GV được học tập đầy đủ các quy định về Giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật. Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch theo dõi và quản lý hồ sơ của HS KT.

- Giáo dục HS khuyết tật gắn với dạng tật và mức độ tật của các em được thể hiện ngay trong kế hoạch giảng dạy.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật.

- Giao PHT chỉ đạo công tác PCGD theo dõi quản lý HS khuyết tật.

b. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

*** Chỉ tiêu:**

- 10/10 học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường vai trò GVCN, huy động các lực lượng tham gia công tác giáo dục các tổ chức chính trị xã hội, các nhà hảo tâm, chi hội chữ thập đỏ...

- Làm tốt công tác từ thiện nhân đạo, phong trào nuôi lợn nhân đạo, chương trình thắp sáng ước mơ ... để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Giáo dục HS có tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, đoàn kết với bạn bè, cộng đồng người nói chung...

- Tặng sách vở, quần áo nhân dịp khai giảng, tặng quà nhân dịp tết trung thu Nguyên đán, Quốc tế thiếu nhi, ngày vì người nghèo.

4. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

4.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

a. Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên.

*** Nhiệm vụ:**

- Bố trí, sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV được chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đảm bảo đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Nâng tỉ lệ trên chuẩn 2%.

*** Biện pháp:**

- Rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Luật giáo dục 2019.

- Phân công nhiệm vụ, tạo điều kiện cho giáo viên cốt cán nghiên cứu chuyên sâu về công tác giảng dạy, chủ nhiệm...để tư vấn cho bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên trẻ, hợp đồng.

- Động viên, tạo điều kiện giáo viên tham gia Hội thi GVCN cấp trường bình bầu GVCN giỏi tham gia thi cấp trên khi tổ chức...

- Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024 -2025.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học và năn

lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thi điểm Tiếng Anh tiểu học theo kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia của địa phương.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

** Nhiệm vụ:*

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, về nội dung dạy học tiếp cận phẩm chất, năng lực cho học sinh; về công tác xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài học... Tham gia bồi dưỡng trực tuyến các môn đôn BDTX hiệu quả.

- Tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

- Bồi dưỡng năng lực cho CBQL nguồn (các giai đoạn 2020-2025; 2025-2030) đã được UBND thị xã phê duyệt.

- Bồi dưỡng đội ngũ cốt cán đảm nhiệm tổ trưởng tổ phó chuyên môn, giáo viên cốt cán các bộ môn.

** Chỉ tiêu:*

- 100% CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- 100% CB, GV hoàn thành kế hoạch BDTX, hoàn thành các Modun trực tuyến.

- 100% CBGVNV được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn và cán bộ quản lý theo quy định.

- 31/43 đồng chí giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường 72%;

- 24/43 đồng chí giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã đạt 28%.

- Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng: loại tốt 1/1 = 100%

- Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Phó Hiệu trưởng: loại tốt 2/2 = 100%.

- Kết quả GV tự đánh giá theo chuẩn NNGVTH:

+ Mức tốt: 39/43 = 90,6%

+ Mức Khá: 04/43 = 0,4%

+ Mức Đạt: 0/43 = 0%

- Xếp loại đánh giá viên chức:

+ HTXSNV: 37/49 = 75,5%

+ HTTNV: 12/49 = 24,5%

** Biện pháp:*

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề, tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019, rà soát công tác

quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo, bảo đảm lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm chắc các văn bản, chỉ thị nhiệm vụ năm học của các cấp. Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và chuẩn Hiệu trưởng. Phó Hiệu trưởng được tự đánh giá theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Thực hiện tốt nội dung dạy học phân hóa và dạy học tích hợp.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để kịp thời rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn gặp phải trong quá trình dạy học. Đặc biệt, thực hiện chương trình mới trong bối cảnh dịch bệnh, chủ động điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, thích ứng với điều kiện thực tế để nhà trường tiếp tục thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 với lớp 5 năm học 2024- 2025.

- Khuyến khích giáo viên tăng cường thực hiện công tác tự bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện nghiêm túc các modun đã được bồi dưỡng.

- Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường động viên CBGVNV tự học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

a. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

*** Nhiệm vụ:**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định theo Công văn số 4470/BGDĐT-CSVN ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, điều hòa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng nhu cầu dạy và học trong nhà trường đủ điều kiện duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ II giai đoạn 2018-2023.

- 100% các phòng học đều có camera giám sát.

- 100% các lớp có đủ các thiết bị dạy học tối thiểu cho các môn học.

- Giữ vững các tiêu chuẩn của thư viện đạt Tiên tiến.

*** Biện pháp:**

- CSVN:

+ Nhà trường tham mưu PGD &ĐT Đông Triều, lãnh đạo xã Hồng Thái Đông đảm bảo tốt các điều kiện CSVC đáp ứng trường chuẩn Quốc Gia mức độ II và bổ sung kinh phí sửa chữa, xây mới các phòng học theo đúng lộ trình đề nghị công nhận trường chuẩn. Đề xuất phương án cải tạo khu vực bể bơi thành nhà đa năng đáp ứng nhu cầu thiết thực của học sinh.

+ Kết hợp với ban đại diện CMHS thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục để cảnh quan nhà trường xanh sạch đẹp.

- TBDH:

+ Sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã được cấp phát; ưu tiên cho việc sử dụng các thiết bị, đồ dùng của phòng học trải nghiệm được tích hợp trong dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học để kịp thời sửa chữa, bổ sung.

+ Quản lý và sử dụng có hiệu quả các thiết bị hiện có, tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời...

b. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa.

** Nhiệm vụ:*

Tổ chức thực hiện việc rà soát, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024; trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường được quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

** Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên được tham gia thực hiện việc rà soát, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

- 100% giáo viên biết cách truy cập vào hệ thống học liệu sách mềm để tham đề nghiên cứu sách lớp 5 của năm học 2024-2025.

** Biện pháp:*

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu các văn bản hướng dẫn lựa chọn SGK, nghiên cứu Quy trình lựa chọn Sách giáo khoa theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) trong cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT).

- Đề xuất lên cấp trên danh mục SGK lớp 4 đã được các tổ chuyên môn trong nhà trường lựa chọn.

- Thông báo công khai và niêm yết danh mục sách giáo khoa được phê duyệt tới CMHS để phối hợp với các nhà cung ứng để đảm bảo cung cấp đủ sách giáo khoa cho học sinh và 100% giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

c. Phát triển khoa học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử.

*** Nhiệm vụ:**

Nhà trường xây dựng kho video bài dạy minh họa các môn học, khoa học từ điện tử trên cơ sở lựa chọn từ các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, khai thác hiệu quả kho học liệu của ngành trên trang Phòng GD điện tử.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế giáo án điện tử
- 100% giáo viên tham gia thiết kế các bài giảng elearning cấp trường.
- 100% các tổ chuyên môn ký duyệt giáo án online và gửi các bài giảng điện tử lên kho dữ liệu bài giảng chung của nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Tạo động lực để giáo viên tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning, bài giảng điện tử để đóng góp cho kho bài giảng chung của nhà trường.
- Có quy chế khen thưởng kịp thời để nhân rộng cá nhân làm tốt để thúc đẩy giáo viên tham gia đạt kết quả cao.
- Khuyến khích giáo viên sử dụng hình thức trao đổi trực tuyến đối với một nội dung hoạt động ở nhà của học sinh, hoạt động giáo dục, chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

d. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học.

*** Nhiệm vụ:**

- Đầu tư cơ sở vật chất tâm đầu tư, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đạt tiên tiến hàng năm gắn với nhiệm vụ kiểm định chất lượng trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

*** Chỉ tiêu:**

- Bồi dưỡng cho nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ thư viện, cách thức tổ chức các hoạt động tại thư viện.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp chặt chẽ với giáo viên để tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện. Sắp xếp thời khóa biểu dạy tiết Đọc sách thư viện đối với HS khối 1, 2, các khối lớp khác thực hiện đọc sách trong thư viện theo lịch của nhà trường.

- Tổ chức cho các khối lớp (từ khối 3 đến khối 5) giới thiệu những cuốn sách hay trong tuần vào các tiết chào cờ đầu tuần.

- Phát động trong toàn trường phong trào đọc sách (*Tủ sách thư viện tại lớp*) huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Tổ chức Ngày hội văn hóa đọc đối với HS toàn trường.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số.

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

*** Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục thực hiện và Triển khai kế hoạch số 172/KHUBND ngày 06/06/2022 của UBND thị xã Đông Triều; Kế hoạch số 578/KH-PGD&ĐT về việc thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2023 và Kế hoạch số 566/KH-PGD&ĐT ngày 25/04/2023 về thực hiện chuyển đổi số ngành GD&ĐT năm 2023 theo Đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2023.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch UDCNTT và chuyển đổi số trong dạy học năm học 2023-2024 triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số.

- 70% các đầu số, hồ sơ quản lý trong nhà trường được số hóa.

- 100% học sinh từ lớp 1 - 5 triển khai học bạ điện tử và có sổ theo dõi, đánh giá học sinh điện tử.

- 100% văn bản đi được ký số.

- Có học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng đạt giải.

*** Biện pháp:**

- Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của trường do đồng chí Bí thư chỉ bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm trưởng ban.

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục (SMAS tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>, phần mềm CSDL toàn ngành tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>. Phần mềm phổ cập giáo dục trực tuyến.

- Công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng) tại địa chỉ <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn>.

- Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin cho 100% CBGVNV và khuyến khích giáo viên các bộ môn trong nhà trường tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản và truyền đạt cho học sinh các kiến thức, kỹ

năng đó trong việc khai thác tài nguyên trên mạng internet, bảo mật, an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng, có hiểu biết cơ bản về cuộc cách mạng 4.0.

- Tiếp tục tham gia các Hội thi bài giảng E-learning, bài giảng điện tử, Video giảng dạy do các cấp tổ chức.

- Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho học sinh có nội dung hướng dẫn cho học sinh có được kỹ năng ứng dụng CNTT, định hướng nghề nghiệp về lĩnh vực CNTT, sử dụng mạng xã hội thông minh và an toàn.

- Duy trì nhóm zalo của trường và các tổ chức, đoàn thể như Chi bộ, Tổ chuyên môn, nhóm GVCN để kịp thời triển khai các hoạt động cũng như liên lạc. Thành lập nhóm zalo của từng lớp để lãnh đạo trường, GVCN và GV bộ môn kịp thời liên lạc, thông tin với cha mẹ học sinh về tình hình học sinh. Thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh qua tin nhắn zalo, Email và website của nhà trường, của lớp.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống camera giám sát.

b. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy cấp tiểu học.

*** Nhiệm vụ:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy tại nhà trường trong năm học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng số thông qua môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng sống công dân số thông qua các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học 2023-2024.

5. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

5.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục.

*** Nhiệm vụ:**

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện thực tế tại nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, tăng cường chuyển đổi số, tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV, NV thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế, quy tắc và lề lối làm việc trong nhà trường.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- 100% CBGV, NV ứng dụng thành thạo CNTT trong quản lý và giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch tổ chức các chuyên đề triển khai thực hiện. Tạo động lực để giáo viên bồi dưỡng chuyên môn nâng cao chất lượng giáo dục. Phân công cụ thể phụ trách chuyên sâu bộ phận, có quy chế khen thưởng kịp thời để nhân rộng cá nhân làm tốt để thúc đẩy giáo viên tham gia đạt kết quả cao.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, liên trường. Khuyến khích giáo viên sử dụng hình thức trao đổi, học hỏi và tổ chức các chuyên đề để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm.

5.2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Nhiệm vụ:**

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách được cấp hàng năm, huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư CSVC nhà trường quan tâm đầu tư, nâng cấp, xây dựng, cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện tốt dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về công tác tài chính, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Thực hiện tốt sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về

mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

6. Công tác giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, hoạt động thể dục thể thao và y tế trường học.

6.1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị.

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện theo công văn số 1113/PGD &ĐT ngày 29 tháng 9 năm 2022 và việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý học sinh năm học 2022- 2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Đảng bộ thị xã Đông Triều, xã Hồng Thái Đông nhiệm kỳ 2020-2025, công tác phát triển Đảng, công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trung thực trong công tác, đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp, phục vụ nhân dân và học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định ứng xử đạo đức nhà giáo với nhân dân đồng nghiệp và phụ huynh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV tham gia các buổi bồi dưỡng chính trị do các cấp tổ chức
- 100% CBGVNV thực hiện tốt nề nếp kỷ cương nội quy làm việc tại đơn vị
- 100% CBGVNV hiểu và thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua; chấp hành Chính sách, Pháp luật của nhà nước, chấp hành quy chế của ngành quy định của nhà trường, kỷ luật lao động, có phẩm chất đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo tinh thần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, ý thức phấn đấu vươn lên trong sự nghiệp, sự uy tín của đồng nghiệp, học sinh, cộng đồng.

- 100% giáo viên và học sinh khối 4+5 tham gia cuộc thi trực tuyến do ngành phát động.

- Bồi dưỡng 03 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng và giới thiệu 1 quần chúng ưu tú đi học bồi dưỡng đối tượng đảng.

*** Biện pháp:**

- Hiệu trưởng trực tiếp triển khai đến từng CBGVNV trong các cuộc họp, hệ thống văn bản chỉ đạo của cấp trên được gửi trực tiếp qua hòm thư của giáo viên.

- Trong quá trình thực hiện hàng kỳ có sơ kết đánh giá việc thực hiện đặc biệt qua từng đợt kiểm tra định kỳ các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn phải có biên bản họp góp ý kiến nhận xét.

- Tạo điều kiện, động viên giáo viên tham gia đủ các lớp bồi dưỡng chính trị thời sự do cấp trên tổ chức.

- Tổ chức cho CBGVNV học tập, thảo luận về mục đích ý nghĩa các cuộc vận động, phong trào thi đua, đề xuất biện pháp thực hiện, kí giao ước thực hiện.

- Tổ chức cho GV học tập Luật Giáo dục sửa đổi và ban hành năm 2019 và Điều lệ Trường Tiểu học theo TT số 28/2020-BGD &ĐT ngày 04/09/2020.

- BGH tổ chức các buổi nói chuyện thời sự, giới thiệu tư liệu thời sự, kết hợp với BCH Công đoàn trường thường xuyên quan tâm thực hiện công tác bồi dưỡng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, thống nhất ý chí và quyết tâm thực hiện trong nhà trường.

- Tổ chức các buổi tọa đàm về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống của nhà giáo trong các buổi sinh hoạt công đoàn.

+ Phân công Đảng viên giúp đỡ quần chúng ưu tú có đủ điều kiện vào Đảng. Phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên lựa chọn quần chúng ưu tú học lớp đối tượng đảng.

- Thực hiện bộ quy tắc ứng xử để thực hiện trong cơ sở giáo dục theo quy định tại Công văn 1076/SGDDT-CTTT ngày 14/05/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 06/2019/BGD&ĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT ban hành qui tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, chú trọng xây dựng trường học hạnh phúc, trường đạt tiêu chuẩn xanh sạch đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong nhà trường.

6.2. Công tác học sinh.

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện công văn số 711/PGD&ĐT ngày 06/7/2022 V/v xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

- Thực hiện công văn số 1052/PGD&ĐT ngày 19/9/2022 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ về giáo dục an ninh quốc phòng năm học 2023-2024.

- Thực hiện Kế hoạch số 1038/PGD&ĐT ngày 10 tháng 9 năm 2021 về việc Triển khai thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021-2025”; kế hoạch số 1071/PGD&ĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 về thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em ngành giáo dục giai đoạn 2025-2030.

- Xây dựng quy tắc an toàn khi tham gia giao thông; tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy. Tích cực triển khai hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu về Luật giao thông do các cấp phối hợp phát động tổ chức; Tiếp tục duy trì các mô hình đảm bảo an toàn giao thông trong trường học.

- Thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% kí cam kết thực hiện tốt an toàn giao thông.

- 100% học sinh toàn trường thực hiện tốt nội qui trường lớp, không vi phạm các tệ nạn xã hội.

- 100% học sinh gia đình chính sách được hưởng chế độ của nhà nước, được nhà trường hỗ trợ.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức kí cam kết chấp hành các quy định về an toàn giao thông giữa nhà trường, gia đình và học sinh ngay từ đầu năm học mới.

- Tăng cường các biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học phòng chống âm mưu kích động, lôi kéo học sinh tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học theo qui định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT/BCA-BGD&ĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục và các văn bản liên tịch liên quan

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm trong thanh thiếu niên, học sinh đặc biệt là thời gian đầu năm học trước kỳ nghỉ tết, nghỉ hè và tháng cao điểm hưởng ứng Ngày toàn dân phòng chống ma túy ngày 26/06/2023.

- Tiếp tục thực hiện quy định về xây dựng trường học "An toàn về an ninh trật tự".

6.3. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

*** Nhiệm vụ:**

- Tổ chức thực hiện công tác đội và phong trào thiếu nhi theo chủ đề năm học:

"Thiếu nhi Đông Triều

Chăm ngoan học tốt

Tiếp bước cha anh"

- Thực hiện chương trình rèn luyện đội viên, tổ chức công nhận các chuyên hiệu, thông qua HĐNGLL giúp HS phát huy được tích chủ động, sáng tạo, tự tin mạnh dạn trước tập thể.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ, không mắc tệ nạn xã hội, thực hiện tốt Luật giao thông, phong trào 5 không, luật bảo vệ chăm sóc trẻ em...

- 100% học sinh tham gia các hoạt động từ thiện nhân đạo. Phong trào "Kế hoạch nhỏ".

- 100% đội viên được công nhận chuyên hiệu rèn luyện đội viên. Kết nạp được 176 học sinh khối 3 vào Đội.

- 100% chỉ đội được tham gia tập huấn kỹ năng Đội.

*** Biện pháp:**

- Thực hiện theo chương trình của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều về Chương trình phối hợp giữa Ban thường vụ thị đoàn và PGD&ĐT năm học 2023-2024.

- Giao nhiệm vụ cho Phó Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động ngoài giờ trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Liên đội, từng nội dung công việc được xây dựng kế hoạch theo các chủ đề, phân công các lực lượng tham gia...

- TPT đội xây dựng kế hoạch hoạt động của Liên đội theo hướng dẫn cấp trên và tình hình thực tế của nhà trường.

- Xây dựng KH chi tiết tổ chức các cuộc giao lưu, giao nhiệm vụ cho các bộ phận thực hiện tổ chức các cuộc giao lưu.

- Đánh giá, khen thưởng kịp thời để động viên tập thể, cá nhân đạt giải cao.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh, các lực lượng tham gia giáo dục, để tổ chức tốt các hoạt động phong trào và hoạt động trải nghiệm.

6.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao.

*** Nhiệm vụ:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất về thực hiện giáo dục thể chất năm học 2023-2024.

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục, thể thao của các cấp các ngành tổ chức cho học sinh.

- Tổ chức dạy bơi cho học sinh tại trường theo đơn đăng ký. Phối hợp với trường THCS Hồng Thái Đông tổ chức dạy bơi cho học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS có thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh.

- 100% các lớp thực hiện tốt nề nếp thể dục nhịp điệu và múa hát tập thể, võ thuật.

- Thể lực tốt: $779/899\text{em} = 86,6\%$

- Thể lực đạt: $120/899\text{ em} = 13,4\%$

- Thể lực không đạt: Không

- Học sinh biết bơi từ khối 3 đến 5: 70 %

+ XD các đội tuyển TDTT xây dựng các câu lạc bộ theo sở thích. Cấp thị xã:

Bật xa: 1 giải; Ném bóng: 1 giải, chạy 60 m 02; đá cầu: 02 giải, cờ vua: 01 giải.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo việc nên phân phối chương trình sắp xếp thời khóa biểu, bố trí tiết dạy thể dục phù hợp với thời gian trong buổi học.

- Tổ chức có hiệu quả hội khỏe phù đồng các cấp theo kế hoạch.

- Chỉ đạo GV tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại thể lực HS theo Quy định số 53/2008/QĐ-BGDDT ngày 18 tháng 9 năm 2008.
- Triển khai Điều lệ Hội khỏe Phù Đồng tới CB-GV-NV nhà trường.
- Nhà trường chuẩn bị CSVC và các dụng cụ phục vụ các cuộc giao lưu và luyện tập, tăng cường CSVS phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao.
- Thường xuyên tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về tác dụng của việc học bơi để phòng chống đuối nước.
- Tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền bố trí giáo viên dạy bơi và kinh phí hỗ trợ công tác giảng dạy, quản lý.

6.5. Công tác Y tế trường học.

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng kế hoạch về việc thực hiện hoạt động y tế trường học năm học 2023-2024.
- Nhà trường bố trí phòng Y tế ở vị trí thuận lợi, trang bị đầy các thiết bị Y tế theo yêu cầu, cấp thuốc và sử dụng đúng quy định.
- Nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.
- Thực hiện nghiêm túc quy định về phòng chống dịch bệnh Covid 19.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh có đủ sổ theo dõi thân nhiệt hàng ngày.
- 100% HS được tiêm chủng phòng bệnh...do cấp có thẩm quyền tổ chức.
- 100% HS được tuyên truyền phòng chống dịch các bệnh dịch như bệnh tiêu chảy cấp nguy hiểm, cúm A, Covid 19, viêm đường hô hấp...thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, HS được khám sức khỏe ban đầu định kỳ; được sử dụng nguồn nước uống đảm bảo chất lượng vệ sinh.
- Học sinh tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

*** Biện pháp:**

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học và kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.
- Phân công nhân viên kiêm nhiệm công tác Y tế nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.
- Yêu cầu đầy đủ hệ thống hồ sơ sổ sách, theo dõi ghi chép đầy đủ nội dung tình trạng sức khỏe của học sinh.
- Đầu năm học phải cập nhật các thông tin cần thiết từ phía học sinh vào sổ khám sức khỏe, theo dõi thể lực của học sinh.
- Lên lịch khám sức khỏe cho HS với các nội dung, kiểm tra cân nặng, chiều cao, mắt.
- Phối hợp với trung tâm Y tế thị xã để tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho HS.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục, tư vấn cho học sinh về công tác phòng chống các loại dịch bệnh, vệ sinh ATTP...

- Lồng ghép chương trình vệ sinh phòng bệnh tích hợp qua các môn học, HĐGD, HĐTT...

- Tổ chức cho HS được học tập các nội dung phòng, chống đại dịch bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trong các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt tập thể, phát thanh măng non, băng zôn ...

- Tổ chức lau hàng ngày lớp học và các khu vệ sinh công cộng bằng dung dịch sát khuẩn.

6.6. Vệ sinh an toàn thực phẩm.

*** Nhiệm vụ:**

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của CBGV-NV và HS toàn trường để đảm bảo công tác VSATTP trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch chủ động trong công tác VSATTP phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua đường thực phẩm, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho CBGV-NV trong toàn trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100%CBGV-NV, học sinh thực hiện nghiêm túc các qui định về VSATTP, tham gia tuyên truyền về VSATTP.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các qui định của pháp luật về VSATTP trong trường học.

- Bếp ăn trong nhà trường được cấp Giấy chứng nhận "*Cơ sở đủ điều kiện ATTP*". Thực hiện cam kết bếp ăn đảm bảo ATTP.

- 100% Nhân viên nấu ăn được khám sức khỏe, được xác nhận kiến thức ATTP.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác VSATTP đến CBGV-NV trong trường về "*Pháp lệnh VSATTP*", "*Luật An toàn thực phẩm*", "*Cẩm nang tổ chức bán trú trong trường Tiểu học*" và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT và phòng GD&ĐT, Trung tâm y tế thị xã. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2021 Chủ đề: "*Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới*".

- Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP xây dựng kế hoạch. Thành lập đoàn kiểm tra công tác VSATTP thường xuyên và định kỳ hoặc theo kế hoạch của nhà trường.

- Kiểm tra thường xuyên VSATTP (*có biên bản đánh giá*): bếp ăn, chất lượng thực phẩm dụng cụ chế biến các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Các đồ dùng bán trú đảm bảo chất lượng theo quy định của ngành, thực đơn đảm bảo chất dinh dưỡng thay đổi theo từng quý. Kiểm tra vệ sinh môi trường, để tạo

cảnh quan môi trường luôn sạch, đẹp đảm bảo vệ sinh. Nhân viên cấp dưỡng thực hiện các quy định, quy trình chế biến theo bếp ăn 1 chiều, trang phục nhà bếp, giữ sức khỏe, kiến thức ATTP và thực hiện 10 nguyên tắc vàng về VSATTP. Các dụng cụ chế biến, đồ dùng của học sinh phải được vệ sinh, rửa nước nóng trước giờ ăn.

- Kiểm tra công tác quản sinh qua chức năng công việc theo quy định, chú ý bị phòng ăn, rửa tay trước khi ăn,...Theo dõi và kiểm tra nguồn nước sạch và công trình thoát nước để xử lý kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng thực phẩm trước khi ký giao nhận, phòng tránh ngộ độc thức ăn đảm bảo vệ sinh ATTP.

- Đảm bảo chế độ lưu mẫu thức ăn hàng ngày về số lượng, các món ăn trong ngày qua 24h. Nhân viên Y tế thường xuyên triển khai phòng, chống các dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh chung đảm bảo VSATTP trong nhà trường.

- Đảm bảo cấp dưỡng, quản sinh phải thực hiện các quy định về VSATTP trong chế biến thức ăn, chăm sóc học sinh. Trang bị đầy đủ các dụng cụ, đồ dùng bán trú đầu năm học. Vệ sinh bếp ăn, công trình vệ sinh để phòng, chống ngộ độc thức ăn.

- Hợp đồng nguồn cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP có giấy phép kinh doanh đúng quy định nguồn thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng được kiểm dịch.

7. Công tác nghiên cứu khoa học.

* *Nhiệm vụ:*

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học viết đề tài sáng kiến kinh nghiệm cho đội ngũ CBGVNV.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% CBGVNV đăng ký giải pháp sáng tạo, sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng 2 câu lạc bộ STEM cho học sinh theo sở thích thúc đẩy tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và khoa học kỹ thuật các cấp tổ chức.

* *Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, giáo dục STEM, để thầy cô nghiên cứu, triển khai hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích vận động CBGVNV tích cực viết sáng kiến, cải tiến kinh nghiệm trong công tác dạy học, từ đó đề xuất cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng cho giáo viên qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- + Tạo động lực khuyến khích động viên CBGVNV nghiên cứu viết giải pháp sáng tạo, sáng kiến kinh nghiệm được áp dụng có chất lượng trong công tác quản

lý và giáo dục thông qua hình thức khen thưởng.

+ Chỉ đạo Giáo viên tự học, tự nghiên cứu trao đổi chuyên môn nghiệp vụ qua hoạt động NCKH UD tham gia học hỏi từ các nguồn thông tin khác nhau.

+ Quản lý tốt việc học tập của học sinh khuyến khích học sinh tích cực học tập trong các câu lạc bộ từ đó giúp cho người giáo viên tìm ra lý tưởng của hoạt động NCKH và lôi cuốn học sinh cùng tham gia.

8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin.

*** Nhiệm vụ:**

Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo công văn hướng dẫn. Xây dựng kế hoạch KTNB đánh giá đúng hoạt động của từng bộ phận, tổ chuyên môn và năng lực giảng dạy, làm việc của từng cá nhân CBGVNV, năng lực học tập, rèn luyện của từng học sinh, qua đó khẳng định những thành quả đạt được, đồng thời chỉ ra những những yếu kém, hạn chế và tư vấn các biện pháp điều chỉnh khắc phục.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận trong nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch.

- Kiểm tra các bộ phận chuyên môn và các bộ phận khác trong nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Hiệu trưởng triển khai kịp thời các văn bản, chỉ thị, nhiệm vụ của các cấp, các ngành về công tác kiểm tra đến các thành viên trong nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ về thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch tiếp công dân và giải quyết khiếu nại-tổ cáo năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch công khai năm học 2023-2024.

- Hiệu trưởng tập huấn công tác kiểm tra cho cán bộ, giáo viên được thực hiện nhiệm vụ trong ban kiểm tra nội bộ nhà trường từ đầu năm. Giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm tra nội bộ nhà trường, phát huy vai trò của ban thanh tra nhân dân.

- Công khai kế hoạch kiểm tra cả năm cho CBGVNV toàn trường nắm được, công khai danh sách giáo viên, nhân viên sẽ được kiểm tra trước ít nhất 5 ngày cho CBGVNV chuẩn bị.

- Phân công các ủy viên trong ban kiểm tra làm việc phù hợp với khả năng và sở trường công tác.

- Công khai kết luận kiểm tra trước cá nhân, bộ phận, hội đồng nhà trường theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc các qui định về nội dung công khai và thời gian công khai. Giao cho đ/c Hoàng Văn Dương phụ trách công tác kiểm tra giám sát các nội dung công khai.

- Xây dựng lịch trực tiếp công dân theo lịch trực của ban giám hiệu nhà trường.

- Nhà trường trang bị tủ sách pháp luật đặt tại thư viện, phòng giáo viên, điều kiện giáo viên tranh thủ thời gian nghiên cứu, hiểu và thực hiện đúng pháp luật. Phân công cán bộ phụ trách về pháp luật. Hàng năm nhà trường có kế hoạch sơ kết, tổng kết đánh giá công tác thực hiện pháp luật, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiết kiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Nhà trường có sổ tiếp dân, sổ ghi chép các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Công khai quy định thời gian tiếp dân. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Đẩy mạnh công tác thanh tra nhân dân nhà trường, giám sát, phát hiện, ngăn ngừa những sai sót trong quá trình quản lý. Phối hợp với cha mẹ học sinh tăng cường công tác kiểm tra bán trú, khẩu phần ăn và chất lượng thực phẩm đảm bảo an toàn cho học sinh.

9. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể.

*** Nhiệm vụ:**

- Nhà trường phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương đường lối, chính sách nghị quyết của Đảng, Pháp luật của nhà nước đến từng cán bộ Đảng viên, giáo viên nhân viên nhà trường.

- Chi bộ lãnh chỉ đạo các đoàn thể nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ trên chỉ đạo.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% Đảng viên trong Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 5% hàng năm.

- Kết nạp mới được 03 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức 01 đồng chí. Cử quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng cảm tình đảng 02 đồng chí.

- 100% đoàn viên thực hiện tốt các hoạt động đoàn và tham gia các hoạt động theo nhiệm vụ được phân công.

- Đội thiếu niên tiền phong HCM thực hiện tốt các chuyên hiệu đã xây dựng.

- Công đoàn nhà trường tổ chức tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

*** Biện pháp:**

- Chi bộ tiếp tục thực hiện tốt vai trò lãnh, chỉ đạo các hoạt động. Mọi đảng viên trong chi bộ đều gương mẫu, tiên phong, luôn đi đầu trong mọi hoạt động. Công tác phát triển đảng được quan tâm đúng mức.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Quy chế làm việc của chi ủy, chi bộ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban chi ủy và mỗi đảng viên của chi bộ. Thực hiện công khai dân chủ trong hoạt động, làm tốt công tác lãnh chỉ đạo, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng chức năng, tổ chức phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên nghiêm túc, chính xác, theo các tiêu chuẩn hướng dẫn của cấp trên.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ. Kết hợp chặt chẽ việc kiểm tra, giám sát với phát huy vai trò gương mẫu, tự giác của từng đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát.

- Chú trọng công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phân công các tổ chức đoàn thể phát hiện, bồi dưỡng giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

- Phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân và toàn thể đảng viên thực hiện nghị quyết.

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

*** Nhiệm vụ:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018. Đặc biệt là đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 1,2,3 và lớp 4 năm học 2023-2024 và công tác chuẩn bị chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.

- Nêu gương những tấm gương người tốt việc tốt tiêu biểu trong giáo dục.

- Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

- Phát huy hiệu quả công thông tin của nhà trường về công tác truyền thông.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBQL, GV hiểu và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

- 100% GV dạy lớp 5 năm học 2024-2025 có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục thông qua các hình thức như: Tổ chức chuyên đề, hội thảo, chương trình thời sự, trên Website của trường.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, năng lực của từng giáo viên ở từng môn học, lớp học để có kế hoạch cho việc bồi dưỡng đội ngũ sẵn sàng triển khai CTGDPT 2018 trong năm học 2024-2025 đối với lớp 5. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, đảm bảo tối đa các cơ sở giáo dục tiểu học đủ điều kiện thực hiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định tại chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tiêm Vacxin và khẩu hiệu 2K, chủ động sẵn sàng thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19 để thực hiện Chương trình giáo dục.

12. Công tác thi đua.

1.2.1. Chỉ tiêu.

a. Cá nhân cán bộ giáo viên nhân viên: (Chi tiết phụ lục 1)

- Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thị xã: 24 người
- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 49 người
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07 người
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 người
- Đề UBND thị xã tặng Giấy khen: 12 người
- Đề nghị Sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng Giấy khen: 02 người
- Đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen: 02 người

b. Tập thể nhà trường:

Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh. UBND tỉnh tặng Bằng khen. Nhà trường đạt cơ quan văn hóa.

c. Hình thức khen thưởng đối với học sinh: (Chi tiết phụ lục 2)

- Học sinh đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng: $626/900 \text{ em} = 69,6\%$
- Học sinh được cấp trên khen thưởng: $51/900 \text{ em} = 5,6\%$

12.2. Biện pháp thực hiện.

- Kiện toàn và củng cố Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường.

- Tổ chức cho CB-GV-NV học tập Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn đánh giá xếp loại thi đua (Công văn 1080/PGD&ĐT ngày 20/9/2021 Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng từ năm học 2021-2022).

- Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch công tác thi đua trong từng năm học. Tổ chức đăng ký từ các cá nhân, các tổ. Xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Tổ chức cam kết, đăng ký thi đua cho tập thể, các cá nhân. Kết hợp cùng

Công đoàn theo dõi sâu sát, giám sát cụ thể, đánh giá xếp loại tổ khối, giáo viên chính xác, công bằng và toàn diện qua các đợt thi đua.

- Tổ chức bình xét công nhận từ cấp tổ đến cấp trường và đề nghị lên cấp trên. BGH đánh giá xếp loại theo quy định chuyên môn. Trước khi đưa ra kết luận của BGH, GV tự đánh giá, tổ CM đánh giá, trưng cầu ý kiến của HĐSP nhà trường

- Đề nghị khen thưởng kịp thời, công bằng đúng người, đúng việc, tạo ra hiệu quả của công tác thi đua, thúc đẩy giáo viên phấn đấu ngày càng tốt hơn.

- Kết hợp với BCH Hội khuyến học của phường làm tốt công tác thi đua khen thưởng cho giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban giám hiệu.

1.1. Hiệu trưởng: DƯƠNG THỊ THÚY HẰNG

- Tổ chức quản lý các hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, KTNB, KH dạy học CTGDPT 2018 và CTGD 2006.
- Quản lý GV, NV và HS và các phần mềm.
- Bồi dưỡng CBGV, NV.
- Chủ tịch HĐTĐKT, Chủ tịch HĐT, Chủ tịch HĐ tự đánh giá.
- Quản lý công tác tài chính.
- Công tác kiểm định, trường chuẩn Quốc gia: phụ trách Tiêu chuẩn 1.
- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên.
- Quản lý hành chính tài sản, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính của nhà trường.
- Trưởng ban kiểm tra nội bộ trường học.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp dân.
- Công tác tham mưu, phối hợp với cấp có thẩm quyền và các lực lượng tham gia giáo dục để hỗ trợ tăng cường các hoạt động của nhà trường.
- Sinh hoạt chuyên môn tại tổ 4,5 dạy 2 tiết/tuần, duyệt giáo án TT tổ 5.
- Trực trường, trực bán trú tại điểm chính vào sáng thứ 2, chiều thứ 5 tại Tân Yên và chiều thứ 2 tại Tân Lập.
- Các công việc đột xuất, thống nhất BGH phân công tại thời điểm.

1.2. Phó Hiệu trưởng: HOÀNG VĂN DƯƠNG

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện, chịu trách nhiệm trước kết quả thực hiện nhiệm vụ một số lĩnh vực của nhà trường do Hiệu trưởng phân công, gồm:

- Phụ trách chuyên môn khối 4,5.
- Công tác kiểm tra nội bộ.
- Xếp thời khóa biểu. Theo dõi giờ dạy giáo viên, chấm công hàng ngày.
- Xây dựng KH dạy học tiếng Anh, KH dạy học tiếng Anh tự chọn lớp 1,2, KH dạy học tin học, KH bồi dưỡng HS năng khiếu và HS cần hỗ trợ, KH tổ chức các chuyên đề.
- Phụ trách các đội tuyển, các cuộc thi, giao lưu của GV và HS.
- Phụ trách Công tác Bán trú, ATTP.
- Phụ trách CNTT (Kiểm tra tin bài, giáo án trực tuyến GV, các cuộc thi của học sinh, GV trên mạng...). Phụ trách tin bài về các hoạt động của nhà trường.
- Theo dõi phần mềm SMAS. Duyệt giáo án trực tuyến tổ 3,4.
- Tổ chức quản lý hồ sơ thi, kiểm tra học sinh.
- Công tác khen thưởng cuối năm của học sinh.
- Công tác kiểm định, trường chuẩn Quốc gia: Phụ trách tiêu chuẩn 3,5
- Phụ trách hoạt động giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài.

- Sinh hoạt chuyên môn tại tổ 2,3, dạy 4 tiết/tuần.
- Trực trường, trực bán trú ngày thứ 3, 6 tại điểm chính và chiều thứ 2 tại Tân Yên, sáng thứ 5 tại Tân Lập.
- Quan hệ phối hợp với các cơ quan thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Thay mặt Hiệu trưởng giải quyết các công việc chung của nhà trường khi hiệu trưởng đi vắng (*ủy quyền*), thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công và ủy quyền.
- Các công việc đột xuất, thống nhất BGH phân công tại thời điểm.

1.3. Phó Hiệu trưởng: TRẦN THỊ THU HẰNG

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện, chịu trách nhiệm trước kết quả thực hiện nhiệm vụ một số lĩnh vực của nhà trường do Hiệu trưởng phân công, gồm:

- Phụ trách chuyên môn tổ 1,2,3 và tổ văn phòng.
- Theo dõi giáo viên giảng dạy.
- Phụ trách công tác phổ cập giáo dục, theo dõi học sinh đi, đến.
- Phụ trách công tác HDNGLL, HDTN, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, các cuộc thi và giao lưu của GV, học sinh và CLB các môn học.
- Xây dựng KH hoạt động CLB, KH tổ chức các chuyên đề.
- Phụ trách công tác LDVS và Y tế trường học, phòng chống dịch bệnh.
- Phụ trách các cuộc vận động và phong trào thi đua của GV và HS.
- Theo dõi cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, thư viện.
- Phụ trách nội dung tin bài về lĩnh vực phụ trách, duyệt giáo án TT tổ 1,2.
- Công tác kiểm tra nội bộ.
- Tổ chức quản lý hồ sơ thi, kiểm tra học sinh.
- Công tác kiểm định, trường chuẩn Quốc gia: Phụ trách tiêu chuẩn 2,4.
- Phụ trách hoạt động giảng dạy kỹ năng sống. Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, HS dân tộc.
- Cập nhật hồ sơ khen thưởng của học sinh.
- Sinh hoạt chuyên môn tại tổ 1 dạy bình quân 4 tiết/tuần.
- Trực trường ngày thứ 4,5 tại điểm chính và sáng thứ 6 tại Tân Yên, chiều thứ 3 tại Tân lập.
- Quan hệ phối hợp với các cơ quan thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Thay mặt hiệu trưởng giải quyết các công việc chung của nhà trường khi hiệu trưởng đi vắng (*ủy quyền*), thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công và ủy quyền.
- Các công việc đột xuất, thống nhất BGH phân công tại thời điểm.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

* Tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

- Tổ trưởng chuyên môn tổ 1: Hà Thị Thu Hương.
- Tổ trưởng chuyên môn tổ 2,3: Phạm Thị Thu Hà

- Tổ chuyên môn tổ 4,5: Nguyễn Thị Kim Oanh

- Tổ trưởng tổ văn phòng: Phạm Thị Thúy

** Nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng thực hiện theo Điều lệ trường Tiểu học đối với tổ trưởng chuyên môn cụ thể như sau:*

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học, nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục.

- Hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, kiểm tra, nhận xét chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu về kết quả hoạt động của tổ mình quản lý.

- Thông qua sinh hoạt và họp tổ chuyên môn để lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu chức danh tổ trưởng, tổ phó.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên.

- Tổ chức điều hành sinh hoạt tổ chuyên môn định kì hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc.

** Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn nêu trên, tổ trưởng phải thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của người giáo viên và thực hiện một số công việc như sau:*

- Chủ động tham mưu, xây dựng soạn thảo nội dung các quy định, kế hoạch hoạt động của tổ, tổ viên theo tuần, tháng, kỳ, năm, nhận xét kế hoạch cá nhân, lịch báo giảng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch đã được duyệt.

- Tổ chức các hoạt động dự giờ, trao đổi kinh nghiệm, hội thảo chuyên môn, chuyên đề, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ tổ viên.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác thi đua về thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo tiêu chí của ngành, quy định, quy chế của Nhà trường. Chủ động tổ chức tốt phong trào thi đua tự làm thêm đồ dùng dạy học và quản lý sử dụng hiệu quả TBDH trên lớp theo kế hoạch đã đăng ký mượn quản lý sử dụng.

- Quản lý sổ ghi nội dung các cuộc họp tổ chuyên môn, sổ kế hoạch tổ, sổ báo giảng, hiệu lệnh thời gian các tiết học và thời khóa biểu các khối lớp trong tổ.

3. Tổng phụ trách Đội.

Xây dựng kế hoạch hoạt động đội theo chủ đề kế hoạch của Hội đồng đội tỉnh, thị xã gắn với thực tiễn nhà trường, xây dựng được Đội nghi thức mẫu, Đội cờ đỏ, các câu lạc bộ, tổ chức hoạt động có hiệu quả. Kết hợp GVCN lớp giáo dục đạo đức học sinh, tổ chức khen thưởng rút kinh nghiệm hàng tuần, thực hiện đầy

đủ và có chất lượng các phong trào của Đội, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt **chủ đề**, các ngày lễ lớn.

4. Giáo viên.

4.1. Trách nhiệm của các giáo viên:

- Lên lớp phải đúng giờ, phải có giáo án các môn dạy trong ngày, dạy đủ tiết theo phân phối chương trình và thời khóa biểu, sử dụng tốt trang thiết bị trong dạy học nhằm nâng dần chất lượng dạy học.

- Kiểm tra đánh giá học sinh đúng Thông tư và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giáo viên theo điều lệ trường Tiểu học và các công tác khác được phân công.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, quy định về đạo đức của nhà giáo, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nâng cao trình độ chuyên môn.

- Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn học và hoạt động giáo dục, theo kế hoạch, chịu trách nhiệm chính về chất lượng giáo dục học sinh mà lớp mình phụ trách.

4.2. Giáo viên chủ nhiệm:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nhiệm vụ
1	Hà Thị Thu Hương	01/06/1974	Chủ nhiệm lớp 1A1
2	Bùi Thị Ly	28/12/1989	Chủ nhiệm lớp 1A2
3	Nguyễn Thị Thoa	01/01/1988	Chủ nhiệm lớp 1A3
4	Nguyễn Thị Thu	18/07/1975	Chủ nhiệm lớp 1A4
5	Nguyễn Thu Hương	11/09/1987	Chủ nhiệm lớp 1A5
6	Nguyễn Thị Phương Nghĩa	19/08/1985	Chủ nhiệm lớp 1A6
7	Đoàn Thị Như Quỳnh	07/07/1996	Chủ nhiệm lớp 2B1
8	Đỗ Thị Hải	20/11/1992	Chủ nhiệm lớp 2B2
9	Đào Thị Minh Phượng	18/05/1988	Chủ nhiệm lớp 2B3
10	Vũ Thị Kiều Loan	16/10/1985	Chủ nhiệm lớp 2B4
11	Vũ Thị Quế	25/05/1983	Chủ nhiệm lớp 2B5
12	Hà Thị Kim Oanh	20/12/1986	Chủ nhiệm lớp 2B6
13	Lê Thị Thu Hiền	17/05/1988	Chủ nhiệm lớp 3C1
14	Nguyễn Thị Thủy	12/04/0987	Chủ nhiệm lớp 3C2
15	Phạm Thị Thu Hà	23/03/1974	Chủ nhiệm lớp 3C3
16	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	28/05/1997	Chủ nhiệm lớp 3C4
17	Bùi Thị Mỹ Thùy	02/09/1972	Chủ nhiệm lớp 3C5
18	Vũ Thị Thanh Thêm	23/11/1976	Chủ nhiệm lớp 3C6
19	Nguyễn Thị Kim Oanh	20/09/1974	Chủ nhiệm lớp 4D1
20	Từ Thị Huyền	12/03/1988	Chủ nhiệm lớp 4D2

21	Đỗ Thị Thúy	20/08/1984	Chủ nhiệm lớp 4D3
22	Hoàng Thanh Thúy	30/03/1989	Chủ nhiệm lớp 4D4
23	Vũ Thị Xuân Hương	12/09/1987	Chủ nhiệm lớp 4D5
24	Phạm Thị Minh Trâm	29/09/1988	Chủ nhiệm lớp 4D6
25	Vương Thị Hương	01/05/1976	Chủ nhiệm lớp 5E1
26	Nguyễn Tiến Vũ	24/02/1984	Chủ nhiệm lớp 5E2
27	Đoàn Thị Thu Thảo	28/04/1991	Chủ nhiệm lớp 5E3
28	Dương Thị Duyên	10/03/1994	Chủ nhiệm lớp 5E4
29	Vũ Thị Dung	12/09/1988	Chủ nhiệm lớp 5E5
30	Nguyễn Châu Giang	18/09/1978	Chủ nhiệm lớp 5E6

4.3. Giáo viên bộ môn.

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nhiệm vụ
1	Lưu Thị Hằng Nga	29/06/1979	Dạy bộ môn TH
2	Lê Thị Thanh	08/01/1982	Dạy bộ môn TH
3	Vương Minh Thu	28/05/1977	Dạy bộ môn TH
4	Phạm Văn Anh	15/12/1987	Dạy bộ môn TH
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	17/03/1987	Dạy MT, GDTC
6	Trần Thị Nga	16/09/1988	Dạy MT, TD
7	Nguyễn Thị Hằng Nga	07/10/1983	Dạy Âm nhạc
8	Nguyễn Thị Huệ	30/10/1981	Dạy AN, SHDC
9	Hoàng Ngọc Thùy Tâm	26/03/1978	Dạy TA
10	Phạm Thị Thúy	16/03/1980	Dạy TA
11	Hà Thu Hương	20/04/1982	Dạy TA
12	Bùi Thị Bình	02/10/1983	Dạy TD
13	Nguyễn Thị Ngọc	10/12/1985	Dạy Tin học

5. Nhân viên.

5.1. Đồng chí Phạm Thị Thúy: TT tổ VP - Hành chính kiêm Y tế.

* Công tác Tổ trưởng Văn phòng:

- Theo dõi chế độ làm việc và tiến độ công việc hoàn thành của tổ văn phòng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ văn phòng. Tổ chức đánh giá tổ viên tại tổ văn phòng về việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao và hoàn thành tiến độ công việc trong nhà trường theo từng tháng.
- Rà soát, tổng hợp văn phòng phẩm khối văn phòng theo từng quý, xây dựng văn bản đề nghị gửi về bộ phận phụ trách. Tiếp nhận văn phòng phẩm, cấp phát đến từng bộ phận.
- Phụ trách tổng hợp chứng từ ngân sách, các khoản thu, chi dịch vụ từ các bộ phận phụ trách báo cáo HT phê duyệt. Bàn giao chứng từ ngân sách và các

khoản thu, chi dịch vụ về bộ phận kế toán kiểm soát.

- Theo dõi hộp thư góp ý của đơn vị.

*** Công tác hành chính:**

- Mở các loại sổ và cập nhật theo quy định về công tác văn thư, nhân bản công văn đến, phát hành công văn đi theo đúng số lượng, đúng nơi nhận và thực hiện chế độ bảo mật công văn gửi theo quy định của pháp luật.

- Giữ con dấu của trường và chịu trách nhiệm đóng dấu lên các văn bản, giấy tờ có chữ ký của người có thẩm quyền ở đơn vị, không tùy tiện giao con dấu cho người không có trách nhiệm (thực hiện đúng theo quy định về sử dụng con dấu).

- Trực địa chỉ gmail của đơn vị, quản lý, cập nhật hồ sơ CB, GV, NV của đơn vị.

*** Công tác Y tế:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe của GV và HS, quản lý tủ thuốc và dụng cụ y tế. Tổ chức các chương trình y tế đưa vào trường học.

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện các yêu cầu về vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP theo qui định, thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng bệnh, dịch bệnh theo lịch hoạt động của nhà trường và theo kế hoạch y tế của cấp có thẩm quyền.

- Quản lý hồ sơ kiểm thực ba bước. Lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng thời gian quy định.

- Sơ kết, tổng kết công tác y tế học đường, báo cáo thống kê y tế theo quy định.

*** Công tác bán trú:**

- Xây dựng kế hoạch thực đơn hàng tuần.

- Theo dõi xuất, nhập thực phẩm, đồ khô, vật tư phục vụ bán trú... theo đúng quy định.

- Phụ trách công tác bảo thực phẩm, giao nhận thực phẩm tươi sống hàng ngày.

- Đối chiếu thực phẩm, ngày công, chấm công, chấm thành phẩm chín hàng tháng.

- Báo cáo số lượng HS ăn bán trú và số lượng thực phẩm hàng ngày cho HT.

*** Trực trường các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.**

5.2. Nhân viên Kế toán: Khúc Thị Trang

- Tham mưu, đề xuất giải pháp phục vụ yêu cầu về tài chính của nhà trường. Cung cấp các thông tin cần thiết, các số liệu kế toán cần thiết khi các bộ phận yêu cầu.

theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ. Lập các báo cáo tài chính, công khai tài chính.

- Xây dựng dự toán ngân sách cho từng nội dung công việc.

- Giám sát các khoản thu, chi tài chính trong nhà trường.

- Thực hiện thanh quyết toán các khoản lương, phụ cấp, chế độ chính sách của CBGV-NV trong nhà trường kịp thời.

- Báo cáo tài chính, quản lý trích khấu hao tài sản theo quy định.

- Theo dõi, lập danh sách nâng lương, phụ cấp thâm niên nghề, nghỉ hưu, nghỉ chế độ của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.

- Thực hiện công việc bảo tã, giảm BHXH, BHYT, BHTN, chế độ ốm đau, thai sản cho CBGV, NV trong trường....(Ốm đau, thai sản, chuyển đi, chuyển đến, nghỉ hưu, thôi việc).

- Tập hợp thông báo điện sáng, hóa đơn nước máy, hóa đơn điện thoại, internet, phí vệ sinh môi trường, hóa đơn các khoản thu, chi dịch vụ.

- Theo dõi tài sản cố định, công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng, lập thủ tục báo giảm tài sản cố định, công cụ dụng cụ khi bị hỏng không sử dụng được.

- Tiếp nhận, kiểm soát chứng từ, xử lý thông tin, số liệu liên quan đến tài chính.

Phối hợp với các bộ phận hoàn tất chứng từ thủ tục đúng quy định tài chính.

- Tập hợp và kiểm soát các loại hồ sơ, sổ sách đáp ứng yêu cầu về công tác tài chính - kế toán từ bộ phận hành chính bàn giao về hồ sơ ngân sách và các khoản dịch vụ khi Hiệu trưởng đã phê duyệt hàng tháng (nếu hồ sơ chưa đầy đủ, thiếu, không đúng quy định phải hướng dẫn chi tiết trực tiếp các bộ phận hoàn thành đúng quy định về công tác tài chính).

- Thực hiện công tác thanh quyết toán các loại hồ sơ, chứng từ đúng quy định theo từng quý (Thời gian quyết toán mỗi loại hồ sơ không quá 05 ngày sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ đúng quy định về công tác tài chính từ bộ phận hành chính đã bàn giao).

- Hàng tháng thanh quyết toán chi trả các khoản thu, chi dịch vụ trong nhà trường kịp thời.

- Tập hợp các loại hồ sơ cập nhật phần mềm, ghi sổ sách kế toán đúng thời gian quy định. Bảo quản, lưu trữ hồ sơ, sổ sách tài chính.

* *Thực trường các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.*

5.3. Nhân viên TV, TBDD kiêm Thủ quỹ, HC: Hoàng Thị Hằng.

* *Công tác Thư viện:*

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện, bố trí sắp xếp phòng thư viện, tham mưu đề xuất xây dựng thư viện xuất sắc.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ các loại hồ sơ của thư viện theo quy định.

- Thực hiện tiết đọc sách cho học sinh theo kế hoạch và thời khóa biểu theo chuyên môn nhà trường sắp xếp, giới thiệu cuốn sách hay trong tuần, tham mưu để xuất thực hiện ngày hội đọc sách hàng năm...

*** Công tác TBDD:**

- Phụ trách phòng Thiết bị đồ dùng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động, bố trí sắp xếp phòng TBDD gọn gàng, ngăn nắp đúng quy định.
- Thực hiện cập nhật đầy đủ các loại hồ sơ của thiết bị theo quy định, theo dõi tình hình mượn sách - thiết bị của giáo viên và học sinh hàng tuần.
- Tiếp nhận các thiết bị được cấp phát, bổ sung, trang cấp trong nhà trường và thực hiện bàn giao đến từng bộ phận phụ trách. Theo dõi việc sử dụng đồ dùng dạy học của CBGV nhà trường, rà soát, tổng hợp, báo cáo các thiết bị đồ dùng khi bị hỏng không sử dụng được về bộ phận CSVC.
- Kết hợp nhân viên kế toán kiểm kê tài sản vào cuối năm học và cuối năm hành chính (trong tháng 12) hàng năm.

*** Công tác Thủ quỹ:**

- Mở các loại sổ, cập nhật danh sách các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh. Cuối tháng tổng hợp danh sách bàn giao tổ trưởng hành chính.
- Hàng tháng chốt quỹ theo quy định. Quản lý cất giữ tiền mặt theo nguyên tắc tài chính. Thực hiện chi trả HT phê duyệt các khoản dịch vụ sau khi kế toán tất toán hàng tháng cho CBGV, NV đúng thời gian quy định.

*** Công tác hành chính:**

- Trực địa chỉ gmail của đơn vị, phát hành công văn đi theo đúng số lượng, đúng nơi nhận và thực hiện chế độ bảo mật công văn gửi theo quy định của pháp luật khi nhân viên hành chính vắng mặt.

*** Trục trờng các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.**

5.4. Nhân viên bảo vệ - vệ sinh:

- Đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở vật chất của nhà trường 24/24, không để khách học sinh ra vào tự do, đi lại tự do trong trường (đặc biệt trong giờ làm việc) và HS, đóng và mở cửa các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, mở và tắt điện kịp thời tránh lãng phí điện năng.
- Chịu trách nhiệm bồi thường vật chất xảy ra do mất cắp, làm hư hỏng.
- Khách vào làm việc với Hiệu trưởng phải thông qua bảo vệ và phải biết lý do mới cho vào gặp.
- Theo dõi hệ thống cây xanh, cây cảnh đảm bảo xanh tốt và mỹ quan. Giám sát các lớp học trong khuôn viên trường vệ sinh. Quét dọn các phòng chức năng, khu hiệu bộ, hành lang hội trường, sân trường và các khu vệ sinh, đảm bảo sạch sẽ.
- Thực hiện những nhiệm vụ khác được Hiệu trưởng giao (nếu có).

6. Các đoàn thể.

6.1. Công đoàn.

- Ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ 2023-2025 thực hiện theo đúng quy định.
- Công đoàn phối hợp với nhà trường tiếp tục thực hiện dân chủ hoá trong trường học và hưởng ứng cuộc vận động “ Dân chủ - kỷ cương-tình thương - trách nhiệm”.
- Tuyên truyền tốt các nội dung thực hiện tới các đoàn thể trong và ngoài nhà trường qua các kênh thông tin đại chúng, để công tác phối hợp đạt hiệu quả. Phối hợp trong việc kiểm tra công tác nội bộ trong nhà trường.

6.2. Đoàn Thanh niên - Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Đoàn thanh niên - đội theo chủ đề kế hoạch của Hội đồng đội tỉnh, thị xã gắn với thực tiễn nhà trường, xây dựng được Đội nghi thức mẫu, Đội cờ đỏ, các câu lạc bộ, tổ chức hoạt động có hiệu quả, kết hợp GVCN lớp giáo dục đạo đức học sinh, tổ chức khen thưởng rút kinh nghiệm hàng tuần, thực hiện đầu đủ và có chất lượng các phong trào của Đội, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm các ngày lễ lớn.

- Chi đoàn nhà trường kết hợp với đội thiếu niên và công đoàn trong việc thực hiện chương trình rèn luyện đội viên, tổ chức công nhận các chuyên hiệu, thông qua HĐNG giúp HS phát huy được tích chủ động, sáng tạo, tự tin, mạnh dạn trước tập thể.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông. Đề nghị các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nội dung; hoạt động và từng công việc cụ thể đồng thời nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để cùng có biện pháp bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND xã (phường) (báo cáo);
- Ban giám hiệu (c/d, th/h);
- CB, GV, NV (th/h);
- Công đoàn nhà trường (p/h);
- Ban đại diện CMHS nhà trường (p/h);
- Các tổ chức, đoàn thể của nhà trường (ph/h);
- Lưu VT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách đăng kí danh hiệu thi đua năm học 2023 - 2024

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	DANH HIỆU ĐĂNG KÝ	TÊN ĐỀ TÀI SKKN, GPST
1	Dương Thị Thủy Hằng	HT	- LĐTT, CSTDCS - BGD&ĐT tặng Bằng khen.	"Biện pháp giáo dục kĩ năng sống cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp tại các trường Tiểu học Hồng Thái Đông, thị Đông Triều".
2	Trần Thị Thu Hằng	PHT	- LĐTT, UBND thị xã tặng Giấy khen.	"Một số biện pháp tổ chức thực hiện HĐNGLL có hiệu quả ở trường TH Hồng Thái Đông"
3	Hoàng Văn Dương	PHT	- LĐTT, CSTDCS	"Một số kinh nghiệm tổ chức chuyên đề trong trường Tiểu học"
4	Hà Thị Thu Hương	GVCN1A1- TTCM	- LĐTT	"Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1A1 trường TH Hồng Thái Đông"
5	Nguyễn Thu Hương	GVCN1A5 TPCM	- LĐTT - GVCNGTX - Giấy khen UBND thị xã.	"Xây dựng lớp học hạnh phúc thông qua công tác chủ nhiệm ở lớp 1A5 Trường TH Hồng Thái Đông"
6	Nguyễn Thị Ph. Nghĩa	GVCN1A6	- LĐTT - GVCNGTX - Giấy khen của UBND thị xã	"Một số biện pháp nâng cao năng lực tự phục vụ, tự quản cho học sinh lớp 1A6 trường TH Hồng Thái Đông"
7	Nguyễn Thị Thoa	GVCN-1A3	- LĐTT - GVCNGTX - CSTDCS	" Một số biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 1A3 Trường TH Hồng Thái Đông"
8	Bùi Thị Ly	GVCN 1A2	- LĐTT - GVCNGTX	"Một số biện pháp góp phần làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.
9	Nguyễn Thị Thu	GVCN 1A4	- LĐTT	"Một số biện pháp nhằm nâng hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 1A trường TH Hồng Thái Đông"
10	Nguyễn Thị Hằng Nga	GVÂN	- LĐTT - Giáo viên giỏi cấp trường - Giấy khen UBND thị xã.	Một số giải pháp giúp học sinh học tốt phân môn đọc nhạc khối lớp trong trường tiểu học Hồng Thái Đông
11	Lưu Thị Hằng Nga	GV	- LĐTT	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy giải toán bằng phương pháp chia tỉ lệ ở Tiểu học
12	Trần Thị Nga	GV - MT	- LĐTT	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn kĩ thuật lớp theo chương trình GDPT 2018

13	Nguyễn Thị Thanh Hà	GV - MT	- LDTT	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nhóm trong môn Mĩ thuật theo chương trình giáo dục phổ thông mới.
14	Hoàng Thị Hằng	TV-TB	- LDTT - Giấy khen UBND thị xã.	Nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc ở thư viện
15	Bùi Thị Bình	GV - GDTC	- LDTT	Biện pháp: "Nghiên cứu và lựa chọn một số trò chơi vận động nhằm giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học"
16	Phạm Thị Thu Hà	TTCM	- LDTT	Đổi mới PPDH trong môn Tv nhằm phát triển phẩm chất năng lực của học sinh lớp 3
17	Đoàn Thị Như Quỳnh	GVCN	- LDTT - GVCNGTX.	Một số biện pháp phát huy tính chủ động, sáng tạo tự quản cho học sinh.
18	Vũ Thị Quế	GVCN	- LDTT - GVCNGTX	Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp
19	Vũ Thị Kiều Loan	GVCN	- LDTT - GVCNGTX - UBND tỉnh tặng BK	Một số biện pháp làm tốt công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trí tuệ
20	Vũ Thị Thanh Thêm	GVCN	- LDTT - GVCNGTX	Một số biện pháp hình thành và duy trì nề nếp tự quản cho học sinh lớp 3.
21	Lê Thị Thanh	GVBM	- LDTT	"Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn TNXH lớp 2".
22	Đào Thị Minh Phương	GVCN	- LDTT - GVCNGTX	Một số biện pháp phát huy tính tự quản của học sinh trong công tác chủ nhiệm lớp 2.
23	Lê Thị Thu Hiền	GVCN	- LDTT - GVCNGTX.	Một số biện pháp thực hiện tốt lớp học thân thiện cho học sinh lớp 3.
24	Nguyễn Thị Q. Trang	GVCN	- LDTT - GVCNGTX, CSTĐ	Một số biện pháp nâng cao năng lực tự học cho học sinh lớp 3
25	Nguyễn Thị Thủy	GVCN	- LDTT - GVCNGTX	Biện pháp giáo dục học sinh chưa ngoan
26	Hà Thu Hương	GVTA	- LDTT, CSTĐCS	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy từ vựng Tiếng Anh lớp 4
27	Phạm Thị Thuý	GVTA	- LDTT - Giấy khen UBND thị xã	Áp dụng hiệu quả một số trò chơi trong giảng dạy môn Tiếng Anh 3
28	Hoàng Ngọc Th.Tâm	GVTA	- LDTT - Giấy khen UBND thị xã	Phương pháp dạy học tích cực trong tiết dạy nghe Tiếng Anh cho học sinh lớp 5
29	Bùi Thị Mỹ Thuý	GVCN	- LDTT	Rèn kĩ năng viết đúng chính tả cho

				học sinh lớp 3.
30	Đỗ Thị Hải	GVCN	- LDTT - GVCNGTX	Một số giải pháp giúp học sinh thể hiện tốt nề nếp trong công tác chủ nhiệm lớp
31	Hà Thị Kim Oanh	GVCN	- LDTT	Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.
32	Nguyễn Thị K.Oanh	TTCM	- LDTT - UBND tỉnh tặng BK	Một số biện pháp quản lí tốt nề nếp HS
33	Nguyễn Tiến Vũ	TPCM	- LDTT,GVCNGTX - CSTDCS	Một số giải pháp rèn kĩ năng giao tiếp cho học sinh lớp 5
34	Vương Thị Hương	GV	- LDTT	Rèn viết đúng cho học sinh lớp 5 qua phân môn chính tả
35	Đoàn Thị Thu Thảo	GV	-LDTT,GVCNGTX	Một số biện pháp làm tốt công tác chủ nhiệm lớp 5
36	Dương Thị Duyên	GV	- LDTT,GVCNGTX - UBNDTX tặng Giấy khen	Một số biện pháp xây dựng công tác chủ nhiệm lớp
37	Vũ Thị Dung	GV	- LDTT,GVCNGTX	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả nề nếp tự quản lớp học
38	Nguyễn Thị Ch.Giang	UVBCHCD	- LDTT,GVCNGTX	Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh.
39	Từ Thị Huyền	TKHD	- LDTT,GVCNGTX	Một số biện pháp rèn sự mạnh dạn tự tin cho học sinh lớp 4
40	Đỗ Thị Thúy	TBTT	- LDTT,GVCNGTX - CSTDCS, CSTĐ cấp tỉnh	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học phần giải toán có lời văn trong môn toán lớp 4.
41	Hoàng Thanh Thúy	GV	- LDTT,GVCNGTX - Giấy khen UBND thị xã	Biện pháp giáo dục lòng nhân ái, góp phần giảm thiểu bạo lực học đường cho học sinh tiểu học.
42	Vũ Thị Xuân Hương	PCTCD	- LDTT,GVCNGTX - CSTĐCS	Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục kĩ năng sống cho học sinh
43	Phạm Thị Minh Trâm	GV	- LDTT,GVCNGTX	Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy – học môn Tiếng việt lớp 4.
44	Nguyễn Thị Ngọc	GV	- LDTT, UBNDTX tặng Giấy khen	Nâng cao hiệu quả dạy và học tin học ở trường tiểu học Hồng Thái Đông thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin
45	Nguyễn Thị Huệ	TPT	- LDTT, Bằng khen của BCH tỉnh Đoàn và Giấy khen của BCH đoàn Đông	Vai trò của TPT trong việc gắn kết mối quan hệ giữa các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng

			Triều	hoạt động đội.
46	Vương Minh Thu	GV	- LĐTT	Thiết kế trò chơi tương tác trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 3 theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất nhằm nâng cao hứng thú học tập cho học sinh
47	Phạm Văn Ảnh	GV	- LĐTT, GVCNGIX - Giấy khen UBND thị xã	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học phần môn Luyện từ và câu lớp 5.
48	Phạm Thị Thúy	TTVP	- LĐTT	GPST Nâng cao hiệu quả công tác văn thư
49	Khúc Thị Trang	KT	- LĐTT	GPST Thực trạng và giải pháp cho vấn đề bảo quản lưu trữ hồ sơ chứng từ sổ sách liên quan tới công tác kế toán tại trường tiểu học

Phụ lục 2: Đăng ký khen thưởng đối với học sinh

1. *Lớp Xuất sắc:* 30/30

2. *Lớp Tiên tiến:* 0/30

3. *Học sinh đề nghị khen thưởng:*

TT	LỚP	SỈ SỐ	KHEN THƯỞNG			
			CẤP TRƯỞNG	TL %	CẤP TRÊN	TL %
1	1A1	35	26	74,3	1	2,9
2	1A2	34	24	70,5	0	0
3	1A3	34	24	70,6	1	2,9
4	1A4	32	23	71,9	1	3,1
5	1A5	24	18	75	1	4,1
6	1A6	17	13	76,4	1	5,9
Cộng		176	128	72,7	5	2,8
7	2B1	29	21	72,4		
8	2B2	28	20	71,4		
9	2B3	33	25	75,7	1	3,0
10	2B4	30	21	70	1	3,3
11	2B5	23	14	60,8		
12	2B6	15	10	66,7		
Cộng		158	111	70,3	2	1,3
13	3C1	32	23	71,8	1	3,1
14	3C2	29	21	72,4	1	3,4
15	3C3	35	25	71,4	6	17,1
16	3C4	33	24	72,7	6	18,2
17	3C5	30	18	60	1	3,3
18	3C6	16	12	75	2	12,5
Cộng		175	123	70,3	17	9,7
19	4D1	40	29	72,5	3	7,5
20	4D2	36	25	69,4	1	2,7
21	4D3	37	24	64,9	1	2,7
22	4D4	36	25	69,4	1	2,8
23	4D5	38	27	71,1	3	7,9
24	4D6	20	10	50	0	0
Cộng		207	140	67,6	9	4,3
25	5E1	37	25	67,5	4	10,8
26	5E2	39	28	71,8	7	17,9
27	5E3	37	24	64,9	1	2,7
28	5E4	32	22	69	3	9,4
29	5E5	21	14	66,7	0	0
30	5E6	17	11	64,7	3	17,6
Cộng		183	124	67,8	18	9,8
Tổng toàn trường		899	626		51	

Phụ lục 3: Đăng ký tổ chức các chuyên đề

STT	Tên chuyên đề	Môn	Lớp	Thời gian thực hiện	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong dạy học môn Khoa học lớp 4	Khoa học	4D2	Tháng 10	Cụm	Đỗ Thị Thúy
2	Đổi mới PP và hình thức DHI nhằm nâng cao năng lực phẩm chất ở môn Tiếng Việt	Tiếng Việt	3C2	Tháng 10	Cấp trường	Nguyễn Thủy
3	Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo chương trình GDPT mới	Tiếng Việt	1A5	Tháng 11	Cấp trường	Nguyễn Thu Hương
4	Dạy học Âm nhạc 1 theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 2"	Âm nhạc	2B3	Tháng 12	Tổ	Nguyễn Nga
5	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 4	Tiếng Việt	4D5	Tháng 12	Tổ	Vũ Thị Xuân Hương
6	Một số thủ thuật giúp học sinh thực hành và làm chủ ngôn ngữ trong tiết học Tiếng Anh	Tiếng Anh	5	Tháng 12	Tổ	Hoàng Tâm
7	Thực hiện dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 trong môn toán lớp 1	Toán	1A3	Tháng 1/2024	Tổ	Nguyễn Thị Thoa
8	Chuyên đề dạy học Toán theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 2	Toán	2	Tháng 1	Tổ	Kiều Loan
9	Tổ chức dạy học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất cho HS	Toán	5E1	Tháng 1	Tổ	Nguyễn Tiến Vũ

10	Dạy học đạo đức lớp 1 theo CT GDPT 2018	Đạo đức	1A2	Tháng 3	Tổ	Bùi Thị Ly
11	Đổi mới PP và hình thức DH nhằm nâng cao năng lực phẩm chất ở môn TNXH	TNXH	3	Tháng 3	Tổ	Quỳnh Trang
12	Lồng ghép giáo dục STEM trong dạy học môn Khoa học	Khoa học	5E4	Tháng 3	Tổ	Dương Thị Duyên

Phụ lục 4: Kế hoạch trọng tâm hàng tháng năm học 2023-2024.

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	Thời gian
09/2023	Chương trình đón HS lớp 1	
	Dự giờ thống nhất phương pháp: 100% các tổ chuyên môn	Tuần 1
	Tổ chức sinh hoạt dưới cờ "Tìm hiểu truyền thống nhà trường"	Tuần 2
	Tổ chức dạy học thống nhất phương pháp	Tuần 3
	Tổ chức HDNK "Vui tết trung thu"	Tuần 4
	Kiểm tra nề nếp các lớp	
10/2023	Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Tuyên truyền về ATGT, PCCC	
	Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 8 giáo viên	Tuần 1
	Tổ chức chuyên đề cấp trường, tham gia dạy 01 tiết CD cấp cụm (môn Khoa học lớp 4)	Tuần 3,4
	Ký duyệt kế hoạch của các bộ phận	Tuần 3
	Tổ chức hội nghị cấp tổ, hội nghị viên chức người lao động.	Tuần 4
	Hội thi giới thiệu đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên.	Tuần 4
	Tổ chức hội thi Vẽ tranh "Mẹ và cô giáo"	Tuần 3
	Tổ chức hội khỏe Phù Đổng cấp trường.	Tuần 3
	Nộp sản phẩm dự thi thiết kế bài giảng Elearning cấp trường	
11/2023	Hội diễn văn nghệ chào mừng 20/11 (Toàn trường)	
	Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 10 giáo viên	Tuần 1
	Tổ chức Hội thi GV CNG cấp trường	Tuần 2-3
	Chuyên đề cấp trường chào mừng ngày 20/11	Cả tháng
	Phát động cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ cấp trường	Tuần 4
	Kiểm tra nề nếp các lớp	Tuần 4
12/2023	Tuyên truyền chủ đề " Uống nước nhớ nguồn"	
	Tổ chức thi Nghi thức đội (đối với khối 4,5). Múa hát tập thể đối với khối 1,2,3	Tuần 1
	Thi viết chữ đẹp cấp trường, các cuộc thi trên mạng cấp trường.	Tuần 4
	Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 8 giáo viên	Tuần 2
	Tổ chức ngày hội "Viết chữ đẹp" của GV và HS	Tuần 1
	Kiểm tra nề nếp các lớp	
01/2024	Tổ chức chủ điểm " Mừng Đảng - Mừng Xuân"	
	Tổ chức Hội trại mừng xuân 2024	Tuần 1
	Tổ chức ngày hội Giao lưu Tiếng Anh	Tuần 2
	Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 6 giáo viên	Tuần 4
	Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I	Tuần 4
02/2024	Kiểm tra nề nếp sau tiết Nguyên Đán	
	Tham gia hội thi Viết chữ đẹp cấp thị xã	Tuần 1-2
	Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 2 giáo viên	
	Tổ chức HDNK đối với các khối lớp	Tuần 3
	Kiểm tra công tác cập nhật chất lượng HK 1 trên phần mềm SMAS.	Tuần 4
	Tuyên truyền chủ điểm " Thiếu nhi tiếp bước lên đoàn"	Tuần 1

03/2024	Tổ chức ngày hội võ thuật Công tác kiểm tra nội bộ: Dự giờ 5 giáo viên Tổ chức câu lạc bộ khéo tay hay làm nhân ngày 8/3" Tổ chức sân chơi Rung chuông vàng	Tuần 4 Tuần 2
04/2024	Tổ chức ngày hội giới thiệu sách " Đọc sách cùng con" Tham gia giao lưu Tiếng Anh cấp thị xã Tổ chức HDTN cho HS Tham gia các cuộc thi trên mạng cấp tỉnh Tham gia cuộc thi Tin học trẻ và Sáng tạo TTNND cấp thị xã	Tuần 3 Tuần 2
05/2024	Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ Tổ chức hội thi Chúng em kể chuyện Bác Hồ Tổ chức kiểm tra cuối năm học Đánh giá thi đua năm học 2023-2024 Đăng kí câu lạc bộ bơi	Tuần 3 Tuần 4
06/2024	Tổ chức bàn giao học sinh về hè tại các khu hành chính Bàn giao CSVC cho kế toán Xây dựng kế hoạch bổ sung CSVC Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025	Tuần 1,2
07/2024	Rà soát trẻ sinh năm 2018 Tu sửa CSVC Xây dựng kế hoạch BD hè cho CBGVNV	Tuần 1 đến tuần 4
08/2024	Tuyển sinh lớp 1 Bồi dưỡng chuyên môn hè	Theo lịch PGD

Phụ lục 5. Bảng phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công	Số tiết giảm trừ	Số tiết thực dạy	Ghi chú
1	Dương Thị Thủy Hằng	Hiệu trưởng	Dạy TNXH 1A6		02	
2	Hoàng Văn Dương	PHIT			04	
3	Trần Thị Thu Hằng	PHIT			04	
4	Hà Thị Thu Hương	TTCM,	GVCN 1A1	03	17	
5	Bùi Thị Ly		GVCN 1A2		20	
6	Nguyễn Thị Thoa	UVBCHCD	GVCN 1A3	02	18	
7	Nguyễn Thị Thu		GVCN 1A4		20	
8	Nguyễn Thu Hương	TPCM	GVCN 1A5	01	20	
9	Nguyễn T. Phương Nghĩa		GVCN 1A6		21	
10	Đoàn Thị Như Quỳnh		GVCN 2B1		20	
11	Đỗ Thị Hải		GVCN 2B2		20	
12	Đào Thị Minh Phượng		GVCN 2B3		20	
13	Vũ Thị Kiều Loan	TPCM	GVCN 2B4	01	19	
14	Vũ Thị Quế		GVCN 2B5		22	
15	Hà Thị Kim Oanh		GVCN 2B6		21	
16	Lê Thị Thu Hiền		GVCN 3C1		20	
17	Nguyễn Thị Thủy	UVBCHCD	GVCN 3C2	02	19	
18	Phạm Thị Thu Hà	TTCM	GVCN 3C3	03	19	
19	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	BTDTN	GVCN 3C4		20	
20	Bùi Thị Mỹ Thùy		GVCN 3C5		20	
21	Vũ Thị Thanh Thêm		GVCN 3C6		20	
22	Nguyễn Thị Kim Oanh	TTCM	GVCN 4D1	03	18	
23	Từ Thị Huyền	Thư ký HD	GVCN 4D2	02	18	
24	Đỗ Thị Thúy	TBTTND	GVCN 4D3	02	18	
25	Hoàng Thanh Thúy		GVCN 4D4		20	
26	Vũ Thị Xuân Hương	PCTCD	GVCN 4D5	04	18	
27	Phạm Thị Minh Trâm		GVCN 4D6		20	
28	Vương Thị Hương		GVCN 5E1		20	
29	Nguyễn Tiến Vũ	TPCM	GVCN 5E2	01	19	
30	Đoàn Thị Thu Thảo		GVCN 5E3		20	
31	Dương Thị Duyên		GVCN 5E4		20	
32	Vũ Thị Dung		GVCN 5E5		20	
33	Nguyễn Châu Giang	UVBCHCD	GVCN 5E6	02	19	
34	Lưu Thị Hằng Nga		Dạy TNXH		23	
35	Lê Thị Thanh		Dạy CN, BDHS		23	
36	Vương Minh Thu		Dạy ĐĐ, BDHS		23	
37	Phạm Văn Anh		Dạy GDTC		23	
38	Nguyễn Thị Thanh Hà		Dạy MT, GDTC		23	
39	Trần Thị Nga		Dạy MT, GDTC		23	
40	Nguyễn Thị Hằng Nga		GVÂN		23	
41	Nguyễn Thị Huệ	TPT	Dạy AN		02	

42	Hoàng Ngọc Thủy Tâm		GVIA		23
43	Phạm Thị Thủy		GVIA		23
44	Hà Thu Hương		GVIA		23
45	Bùi Thị Bình		GVTD		23
46	Nguyễn Thị Ngọc		GV Tin học	03	20(HTD: 14 YD: 6)
47	Phạm Thị Thủy	TTVP	Hành chính, YT		
48	Hoàng Thị Hằng		TV, TB		
49	Khúc Thị Trang		Kế toán		